

LÊ VĂN TRƯỞNG

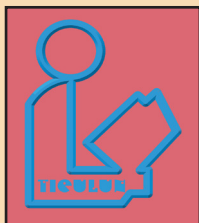
DÂY OAN

TRUYỆN DÀI

ĐỜI MỚI

DÂY OAN

LÊ VĂN TRƯỜNG



Phần Thứ Nhất

Ông Phó Chấm, hôm ấy sung sướng lắm. Men rượu làm cho lòng ông phơi phới. Một cái gì mạnh mẽ lạ đang sao sục ở trong gân cốt. Vừa đi trong đường làng râm mát, ông vừa ngheu ngao :

*Nhất cao là núi tam tòng,
Anh còn vượt được nữa rừng cỏ may.*

Ngâm xong câu ấy, ông thấy khoái lắm. Ông nghĩ đến sự ông đã hạch được cụ Toát¹ Tốt ở bữa chén tu văn hàng xã lúc này, và đã triệt được phần biểu của cụ. Ông lại còn định xin với làng bắt vạ, buộc cụ Toát phải làm tế tạ thần và làm chén tạ dân nữa cơ đấy.

Nhưng cánh họ ông thấy mình đã đắc thắng rồi, không muốn gây sự thêm ra nữa, sợ rằng tức nước thì phải vỡ bờ. À, giá trong họ ông chỉ có vài người theo ông thôi thì phải biết, ông còn làm cho cụ Toát Tốt phải khôn đồn và xấu hổ với mình.

Nghĩ thế, ông lại tùm-tỉm cười một mình, rồi ông lại ngheu-ngao :

¹ Ngoại 60 tuổi gọi là «Toát»

*Hễ mà có chí thì nên,
Cầu Kiều đã bắc dip lên đây rồi.*

Bọn trẻ con đang đánh khăng trước miếu Ba Cô, thấy thế cười rộ cả lên :

- À, ông Phó hát ví. Chắc là say khướt rồi !

Rồi chúng nó theo ông, cười nói ầm ĩ. Ông quay lại, giơ tay lên dọa :

- Ví bồ mày, ví mẹ mày, ai bảo chúng mày ông say ? Ông có say bao giờ !

Lũ trẻ lùi lại, cười rúc rích :

- Phải, ông không say, ông mới sưa thôi đấy.

Ông Phó cũng cười khà khà :

- Chẳng say sưa thì rồi cũng đến chết ra ma đưa ra đồng, chứ còn làm sao nữa.

Lũ trẻ ồn ào :

- Thế ông say sưa rồi đấy, ông thử ra đồng đi. Gò Ông Đổng độ này ráo rẻ đấy, ông Phó ạ.

Chúng nó nói trêu ông xong, ù té chạy.

Ông Phó nhìn theo, trợn mắt :

- Bô chúng mày !

Rồi ông cười khanh khách.

Phải, ông Phó có say, nhưng chỉ say tí-tí thôi, chứ không say khướt. Sức ông đánh ngã được cây rươi, lúc nầy mới già nửa chai, thấm vào đâu ! Chẳng qua cái lão Tốt xưa nay hồng-hách và to mồm, ông «trị» được, và ông làm cho phải chịu ằng cổ ra thì ông thích đấy thôi.

À, từ nay thì làng nước phải biết tay ông. Xưa nay ông có phải là tay non đâu. Chẳng qua việc không xá nói, thì ông không thèm nói đấy thôi, chứ ông vẫn là đão đẽ, chứ có phải vừa.

Lúc ấy thì ông nhận thấy mình giá trị lắm. Trước con mắt ông, ông là một con người ra phết lắm, biết ăn biết nói, chứ có phải chuyện chơi đâu.

Thì kẻ nào là không yêu mình. Kẻ say thì lại càng quá lắm, bởi hơi men nó chỉ chạy có một chiều của xác thịt. Mà cái xác thịt nào là chẳng tự ái !

Vì thế cho nên hôm nay, ông sung sướng lắm, ông vui lắm !

Cái nghề thế, lòng đã vui sướng thì người ta tìm thấy ở ngoại vật nhiều cái vui sướng nữa.

Ông nhìn đắm đắm vào cái bờ rào xương rồng nó chạy ở trước cửa nhà. Ông vui sướng nhận thấy rằng nó xanh và tốt hơn những hàng rào nhà hàng xóm.

Rồi ông khoan-khoái, tự nhủ : «À, mà nhà mình hơn là phải. Thằng Cả nhà mình hiền lành, chăm chỉ, lại khéo chân, khéo tay, lại có tý chút chữ nghĩa, nó làm cái gì mà chẳng hơn người».

Được thằng con hơn người, thế tất nhiên là người ta có quyền nghĩ đến cái tương lai đầy hoa mộng : «À, dăm năm nữa, nó vợ con rồi thì mình từ đi cho nó ra thay cái chân phó lý. Nó đã thế, lại có mình chỉ bảo, thì việc vua việc quan, chính sự phải biết. À, rồi nếu khuyết lý-trưởng thì cho nó ra cũng chưa biết chừng».

Nhất lý chi trưởng, đó là cái mộng to nhất của đời ông. Nhưng ông sợ dĩ không dám đem ra thực hành là vì nó tốn nhiều tiền lắm, mà trong nhà ông thì tiền không được dư mấy. À, bán ruộng và vay nợ để chạy lý trưởng thì không. Tuy ông khát hư vinh, nhưng ông vẫn là người cơ-chỉ, không khi nào ông lại đi bỏ mặt bất bóng.

Làm phó lý mà dư dật thế này còn hơn làm lý trưởng mà bị nghèo rớt mùng tơi. Với lại lý-trưởng với phó lý thì cũng ngang nhau, non già chín mười, chứ kém nhau gì. À, chẳng qua đằng có triện, đằng không có triện, thế thôi. À, thế nhưng mà giữ triện, lo ngay ngáy và nó chỉ tổ nặng xác ra thôi. Cứ làm cái phó-lý thanh thản và không lo-lắng thế này mà lại hóa hơn.

Vừa nghĩ đến đó thì ông tới cổng. Ông không vào nhà vội. Người ta không phải được vui sướng để đem cái vui sướng rớt vào trong nhà. Người ta phải tung-tăng đem nó ra đường cho mọi người biết. Và thứ nhất là để cho mình biết rằng mọi người biết mình sung sướng.

Ông thủng thỉnh đi dọc theo hiên nhà để nhìn ngắm cái hàng rào xương rồng xanh tươi và liền khít.

Ông càng thích nhìn ngắm, bởi vì nó xanh và liền hơn những hàng rào nhà khác. A, hay chỉ trước con mắt ông nó thế, thì cũng thế.

Ông thủng thẳng đi, ông say sưa ngắm, rồi thì ơ kìa, sao giáp với địa giới nhà cụ Đồng Đa lại có một chỗ bờ rào nó lăm vào thế kia ? Ồ, thế, chẳng hóa ra phí đất ? Và như thế, chẳng hóa ra cái đất nhà mình ở nó méo ư ?

Sự này, hôm nay ông mới nhìn thấy. Và điều này, hôm nay ông mới nghĩ tới đây. Quái, sao năm mươi năm nay, bây giờ ông mới nhận thấy ? À, thế ra ông đã chịu ở đất méo trong năm mươi năm rồi à ? Thế ra nay ông đã để phí chỗ đất ấy trong năm mươi năm nay rồi à ? Thế ra trong năm mươi năm nay cái hàng rào nhà ông thiên theo, không chạy liền, không chạy thẳng với hàng rào nhà cụ Đồng Đa à ?

Thế trong năm mươi năm nay con mắt ông để đâu ? Và trong hai mươi năm nay, com mắt thẳng Cả nhà ông để đâu ? Ô, thế thì quái, quái quá !

Ông đứng nhìn ngắm mãi cái theo đất diện tích độ chừng ba thước vuông ấy, rồi ông ấy làm kỳ, kỳ quá, và ông nghĩ vỡ đầu cũng không ra nguyên nhân của sự kỳ quái ấy.

Ông đứng, đứng nhìn mãi, ngẩn ngơ như người đánh mất của.

Rồi ông vùng lên tiếng gọi :

- Cả ơi ! Cả ơi !

Rồi khi trong nhà, tiếng con cái Tũn vọng ra :

- Anh ấy đi sỏi khoai cơ mà.

Ông vùng chạy vào trong nhà.

Bây giờ, chúng ta có cái bồn-phận phải tra cái theo đất ấy một tí, và phải truy nguyên xem duyên do vì đâu, giữa chỗ giáp-giới hai nhà lại có cái theo đất bỏ không ấy ?

Ven con đường lát gạch răng lược, dãy hàng rào xương rồng của nhà cụ Đồng Đa và ông Phó Chấm đang chạy thẳng tắp thì giữa cái vạch giáp-giới bỗng lồm vào trên một khoảng dài đó hai thước, và nó ăn sâu vào như một cái đuôi cò. Cái đuôi cò ấy vát sang nhà cụ Đồng Đa nhiều hơn một chút, và bề sâu của nó độ hơn thước. Nếu chặt gai góc mọc đầy ở đấy, đo cho sát ra thì cũng đến hai thước là cùng lắm.

Diện-tích nó là một cái hình tam giác. Xưa nay bà Phó và bà Đồng vẫn vát mảnh sành bát vỡ ra đấy. Và để cho chó làng lúc chạy rông thì tạt vào để thỏa ruột trời buộc về sinh lý.

Người đi đường xưa nay đi qua, chẳng ai để ý đến cái theo đất ấy, vì cỏ gấu phủ kín cả.

Mà người đi đường thì làm sao mà để ý, một khi vợ chồng con cái ông Phủ Chấm, vợ chồng con cái cụ Đồng Đa ở đấy đã bao nhiêu năm cũng không để ý.

Có lẽ rượu hôm nay đã làm cho sáng mắt ra, cho nên ông Phó mới nhìn thấy nó ở dưới những mẩu thừa của loài chó đấy chứ. Mà cũng có lẽ chính rượu đã xui khôn, cho nên ông mới nghĩ đến sự mình đã bỏ phí đất của mình trong bao nhiêu năm. Rồi ông mới tính đến sự sửa cái điều lầm lỗi của mình.

Với lại, thật ra, trước con mắt những người say rượu, hào quang bao giờ cũng chạy tròn, cho nên ông Phó Chấm mới không có thể chịu được những cái gì méo mó.

Cái lịch sử của mẩu đất đuôi cò ấy, theo cụ Đám Bang là một ông già năm nay đã ngoại tám mươi tuổi kể lại, thì nó có đã lâu lắm, từ ngày nước Đại Pháp bắt đầu sang bảo hộ xứ này cơ.

Hồi đó, giặc Cờ Đen đóng ở phủ Hoài, mà làng thì gần ngay đấy. Ai còn lạ gì sự tàn bạo của những quân này, vì thế cả làng, già trẻ lớn bé rủ nhau chạy cả.

Và hồi đó, hàng rào của hai nhà, nghĩa là của cụ Xã Múi, ông thân ra cụ Đồng Đa, và cụ Điều Khang, thân sinh ra ông phó Chấm, chưa có xương rồng như bây giờ, còn rào bằng chông chà cả.

Bọn giặc Cờ Đen đóng gần đây không có cái đun, lấy hàng rào của hai nhà đun ráo, và chúng còn dỡ cả nhà của cụ Xả Múi xuống đun hết nữa.

Lúc giặc bị quan Tây đuổi rồi, hai nhà về thì chỉ thấy một bãi đất hoang, tre nửa ngổn-ngang, xú uế đầy khắp. Và ở chỗ giáp-giới hai nhà, nghĩa là ở cái mẫu đất đuôi cò ấy, giữa cái vạch địa giới phân chia hai nhà ấy. Có xác một con chó đã trương phình, mùi hôi thối xông lên nồng-nặc.

Nhưng lúc đó, mọi người còn tan nát về sự của nhà bị tàn phá, nào có ai nghĩ đến cái mùi hôi, nghĩ đến con chó chết ấy đâu.

Ai ai cũng còn lo nghĩ đến cái ăn, nghĩ đến sự tu bổ nhà cửa để ở, chứ ai đã nghĩ đâu đến cái hàng rào.

Con chó trương, con chó sinh, rồi con chó rửa cả thịt đi, rồi thì mười hôm sau, khi người ta đã tu bổ nhà cửa xong rồi thì con chó chết chỉ còn trơ bộ xương, những ruồi nhặng còn đến bâu đình đình.

Vì thế cho nên khi lấy cành tre rào lại hàng rào, người ta sợ bẩn, người ta mới để chừa cái mẫu đất ấy ra.

Đã trải bao nhiêu sự thiệt hại, đã hiểu thế nào là những tai họa giời gieo, có ai nghĩ đến như ông Phó

Chấm bây giờ, sợ để phí tí đất. Bên cụ Điều Khang rào trước, chừa cái chỗ con chó chết đầy ruồi nhặng ấy ra. Lúc bên cụ Xã Múi rào sau, cũng góm nốt, cũng chừa cái chỗ con chó chết ấy ra. Ấy thế rồi thì sau này, giống xương rồng, người ta cũng cứ theo mé trong hàng rào mà giống thôi.

Lúc ấy, không phải là người ta không nghĩ rằng để như thế thì đất méo, nhưng phá hàng rào để rào lại trong khi xương-giống chưa lên thì lồi-thôi với các chú trích.

Vả lại lúc ấy, người ta đã vất mảnh chai, mảnh chĩnh ra đó rất nhiều, dọn đi thì nó cũng ngại lắm.

Trong một lúc lắc chí, trong khi hơi men bốc và đà rượu đưa đi, ông Phó Chấm không thấy ngại như ngày xưa các cụ đã ngại. Và bây giờ, ông làm phó lý, tuần tráng ở trong tay ông, ông không thấy lo như ngày xưa các cụ đã lo.

Ông xăm xăm về nhà vác một cái mai ra. Rồi ông đào, ông đào một cái rãnh dài chạy theo dọc hàng rào của ông cho tới giáp hàng rào cụ Đồng Đa.

Cái Tũn nghe thấy huỳnh huých, chạy ra hỏi ông :

- Thầy đào làm gì thế ?

Thì ông trừng mắt :

- Mày trẻ con, biết đâu !

Cái Tũn, trong mười lăm năm nay, kinh nghiệm thấy rằng khi rượu đã làm cho hai mắt ông đỏ hoe, thì tay ông nó ngứa ngáy và nhanh nhẹn lắm, cho nên nó vội chạy tọt ngay vào trong cống.

Ài chà ! Mảnh sành, mảnh chai đâu mà nhiều tể ! Ông Phó Chấm, trời ơi, bị một mẻ khướt ! Nhưng trong lúc người ta đang đắc chí như thế, người ta có thấy cái gì là khó khăn, vất vả đâu.

Ồ, có lẽ giá lúc ông không say rượu thì cứ cái nông nổi gai móc vào người, mảnh sành mảnh chai chọc vào chân, ông cũng đã thấy chối mà thôi rồi đấy.

Nhưng bây giờ, ông ngà ngà thì không thể. Càng thấy khó khăn, ông lại càng hăng hái. Thì ra rượu thế mà cũng có lúc giúp ích được cho đời người.

Có lẽ lúc này, nó đối với ông Phó Chấm cũng như đã đối với Lý-Bạch, Đỗ Phủ khi xưa, nó gọi tứ rào rào, nên ông Phó Chấm cứ mãi mê đào, đào mãi, đào bất tuyệt.

Gần chiều thì ông đào xong. Ông đi chặt những cành xương rồng vùi xuống đấy, rồi ông gọi con gái :

- Tũn đâu ! Đi gánh mấy gánh nước tưới đi. Cái giống này nhiều nhựa, chỉ mai kia là bắt rễ, là mọc lên tốt um đây mà.

Ông nói xong, neho một mắt, nhìn thẳng rồi cười ha hả.

Cái Tũn chẳng hiểu đầu cua tai nheo ra sao, nhưng cứ nhìn thấy đôi mắt ông đỏ hoe là nó sợ rồi. Mà đã sợ thì nó phải nghe theo ông. Thế là nó tưới, nó tưới tràn trề.

Cụ Đồng Đa, lúc ấy ở sau vườn, thoáng trông thấy cái Tũn tưới, liền hỏi :

- Tao vừa nghe thấy tiếng thầy mày ở đây. Thầy mày làm gì thế ?

Thì con Tũn còn biết thầy nó làm gì nữa. Tuy nó mười lăm, nhưng nó còn bé như đứa lên mười và ngô nghê lắm, vì thế mới đặt tên nó là cái Tũn. Cho nên nó giả nhời ngay :

- Nào biết thầy con làm gì !

Cụ Đồng lúc ấy đang đánh tài bàn sợ người ta chò, và sợ cả người ta chia gian và đổi bài, nên vội vàng vào ngay, cũng chẳng hỏi nữa.

Lúc ấy thì ông phó Chấm vì làm nhiều, khát nước, đang tu nước vối ở trong bếp. Ông tu những bát lớn cũng như là lúc nầy ở đình, ông đã tợp những chén đầy.

Ông định bụng uống xong thì lấy dao phát cái tí hàng rào nó chạy dọc theo đường nằm của cái hình tam-giác, vì bây giờ đã có hàng rào ngoài rồi, cái hàng rào phía trong không dùng gì nữa. Và dọn cả đồng mảnh sành bát vỡ ở trong cái thạp đất ấy đi nữa cơ đấy.

Nhưng ông chỉ ra phá được độc có cái hàng rào thôi. Rượu lúc này đã toát ra thành mồ hôi cả rồi, nên ông trông thấy đồng gai và mảnh sành ấy, ông ngại lắm lắm.

Và kỳ chưa, sao mắt nó cứ díp lại thế này ! Mà chân tay sao bây giờ lại cứ như chân tay mượn ! Ông muốn làm nốt cho xong đi, nhưng không tài nào chống được với giấc ngủ.

Ông lại ghé mình trên cái phản đầu hồi, rồi ông phơi bụng, đánh một giấc ngủ có lẽ là giấc ngủ ngon nhất của đời ông.

Bà phó Chấm với con giai đi làm đồng về, thấy quang hắt đi một phía hàng rào xương rồng giồng lâu thì nó cao bằng đầu người, mới giồng thì nó chỉ nhô ở đất lên độ gang tay - chu chéo :

- Ô, ai hóa đại đi phá-phách hàng rào người ta thế kia!

Con Tũn lúc ấy vội chạy ra, đặt bàn tay lên cánh tay bà phó Chấm, rồi rí vào tai :

- Thầy con đây.

Bà phó Chấm cau mày :

- Sao thầy mày lại làm thế. Thầy mày đâu, đi uống rượu tư văn đã về chưa ?

Cái Tũn chỏ chỏ tay về phía đầu hồi :

- Về rồi, đang say khướt, nằm ngủ còng queo ở kia kia.

- Thế làm thế kia từ bao giờ thế ?

- Ngát-nga ngát ngưỡng ở đình về là làm đấy thôi. Hét đi gánh nước là um cả nhà lên !

Bà phó Chấm thở dài rồi cất tiếng :

- Này Cả, mày xem thế kia là cái nghĩa-lý gì ? Rượu vào là đoảng thật !

Không thấy tiếng giả nhời, bà quay lại,. chẳng thấy bóng con giai bà đâu. Mà bà thì vẫn cứ yên trí là con bà đi sau bà.

Liên lúc ấy thì có tiếng hát cất ở phía ngoài bờ rào cụ Đồng, mẹ đang công cụ Đồng đi lại :

*Núi cao chi mấy núi ời !
Che khuất mặt giời chẳng thấy người yêu.*

Vừa hát, Nguyên vừa ngھn chân nhìn vào trong phía vườn, lục tìm từ phía. Không thấy bóng người, y lại cất tiếng :

*Ước gì anh lấy được nàng,
Để anh mua gạch bát tràng về xây,
Xây dọc rồi lại xây ngang,
Xây hồ bán nguyệt cho nàng rửa chân.*

Bà phó Chắm đang bọc bở, nghe tiếng hát của con, liền tru-tréo :

- Xây, xây cái mả nhà mày ấy, về đây mà xem đây này.

Nguyên đã nghe thấy tiếng mẹ, nhưng y cũng lặng thình, cứ vừa hát vừa ngھn cổ vào. Vẫn chẳng thấy ai.

Y mới thở dài, rồi rảo cặng, nhưng đến con đường rẽ về nhà mình, y hình như tiếc rẻ, lại ngھn vào, lại hát :

*Cây xanh lốm đốm lá vàng,
Cây bao nhiêu lá thương nàng bấy nhiêu.*

Lúc này thì bà phó Chấm đã điên tiết :

- Thương, thương bà cô ông mãnh ấy, về đây mà xem đây này. Tối nay thì nhà có cái gì, nó moi gan móc ruột hết đấy thôi.

Nguyên nghe thấy tiếng gay-gắt của mẹ, biết có việc quan trọng, chứ không phải là do cái tính hay nói như thường ngày, liền hấp tấp chạy về :

- Cái gì thế hở u ?

Rồi nhìn thấy hàng rào trống hốc một phía cũng kinh ngạc :

- Ô hay, ai làm ăn như thế này thế ?

Ông Phó Chấm vụt tỉnh giấc mơ màng mà ông thấy ông đang là thủ chỉ, có bề thế nhất làng, hồng-hách quát-tháo, ai cũng phải sợ.

Nghe thấy tiếng léo-séo ở ngoài sân, ông vươn vai, rồi quay ra, và cái tính ông thế, lúc nào ông cũng tưởng như ông đang ở tại đình chung, cho nên ông nói to lắm :

- Cái gì mà bô bô, choang choang lên thế ? Làm cho người ta mất cả giấc ngủ.

Bà Phó hạ giọng ngay :

- Tại sao ông lại đi phá hàng rào hàng giậu đi như thế kia ?

Ông Phó trợn mắt :

- Phá hàng rào, hàng giậu ?

Rồi ông đứng dậy, đi mấy bước :

- Bà bảo tôi phá hàng rào, hàng giậu ?

Bà Phó trở tay ra phía cái thềm đất :

- Thế chẳng phá là gì kia ?

Ông phó cười lên sảng sặc :

Thế mà gọi là phả ?

Rồi ông nghiêm-trang :

- Đàn bà ngu lắm ! Thôi câm cái mồm đi.

Rồi lâm bẫm :

Người ta mở rộng thêm đất ra, để cho đất nhà mình ở nó vuông ra mà lại bảo phá. Theo chính sự các bà thì chỉ mà có lúi-sùi ở trong xó bếp.

Rồi sực nghĩ đến khi ông chạy phó lý, bà sợ tốn tiền cứ nhất định không cho ông ra, ông rút lên ;

- Xó bếp ! Xá bếp ! Đàn bà thì còn có biết cái gì nữa.

- Phải, chỉ mình ông biết.

Ông Phó vênh-váo :

- Thì hẳn đi chứ. Chả biết mà lại ra việc dân, việc làng được. Người ta có cột cổ lại. Thằng Toát Tốt hôm nay vừa bị ông làm cho thất điên bát đảo, ằng cổ ra không cài vào đâu.

Bà Phó vẫn biết cụ Toát Tốt là thầy cung thầy cò, hay xui nguyên giục bị, và cũng lại có họ với bà, nghe chồng nói thế thì áy náy :

- Ông đã làm gì cụ ấy đấy ? Chết thôi, cứ gây thù gây oán làm gì ?

- Thì nó làm gì được ông. Ở đời, cứ lý phải thì thôi.

Rồi lâm bầm :

- Làm gì ? Làm gì ?

Rồi lại nói to :

- Nó ở không phải thì bắt vạ nó chuát phần biểu của nó đi, chứ thế nào nữa. Ông thế này, ông phải sợ đũa nào !

Bà Phó nhăn nhó :

- Nhưng cụ ấy làm gì mà ra thế mới được chứ ?

Ông Phó phưỡn ngực, rồi nghiêm trang :

- Việc dân, việc làng, bà biết đâu !

Rồi ông lưỡng-thững đi về phía hàng rào :

- À này Cả ơi, bây giờ sớm, mày dọn tất cả cái đồng này đi và phát cho quang quẻ. Bảo con Tũn nó gánh mảnh chai mảnh sành đổ ra phía sau chuồng lợn kia.

Nguyên lại gần, nhìn mẩu đất :

- Thầy lấy thêm tí đất này làm gì ! Được là bao !

Ông Phó Chấm trợn mắt :

Sao lại lấy ? Đất của mình thì mình... cấm về cho nó liền khu, với lại nếu không thế này thì ra mình ở đất méo à ?

Nguyên chỉ tay ra cái đuôi cò bây giờ phá mẩu hàng rào trong đi nó đã đòi chiều, chạy từ phía nhà ông Bá Chấm sang phía cụ Đồng Đa, nghĩa là chạy theo chiều dài con đường, chứ không chạy từ phía ngoài vào trong như trước :

- Thế này thì con tưởng méo hơn.

Ông Bá Chấm ắng cổ :

- Nhưng mà, nhưng mà... nó đã rộng hơn.

Nguyên nhìn cha :

- À, thế thì lại khác.

Rồi chàng rụt rè :

- Nhưng mà cái mẩu này là của cụ Đồng một nửa. Nếu nhà ta muốn vuông đất thì chỉ rào đến đây thôi, mà rồi thì bắt góc theo cái hàng rào trong này để giả cái tí

kia cho cụ ấy, mặc cụ ấy muốn làm gì thì làm.

Đến lượt ông Phó Chấm nhìn lại con, rồi ông chậm rãi rít từng tiếng :

- Đất của cụ Đồng ? Mày bảo kia là đất của cụ Đồng ?

Nguyên chưa kịp giả nhời thì ông Phó đã nói nhanh :

- Tao không ngờ mày thế mà mày ngu. Nếu đất của cụ ấy thì sao không ở trong hàng rào nhà cụ ấy, mà lại ở ngoài như thế này ?

Nguyên lặng thinh, chưa biết giả nhời làm sao thì ông Bá đã lại dồn :

- To đầu như thế mà còn ngu ! Thế sau này ra việc dân, việc làng, mày ăn nói, đối chọi làm sao được với người ta ?

Nguyên ngớ mặt ra vì câu lý-sự của bố. Ông Phó Chấm càng thích-chí :

- Cái gì nó cũng đến phải thì thôi. Khôn không qua nhẽ, khỏe không qua nhời. Cạn ao thì bèo đến đất, cứ lý nhẽ của mình cứng thì giới cũng không làm gì nổi mình. Đất của cụ ấy sao liền khu thế này mà nó lại ở ngoài hàng rào nào ?

Nguyên chột nghĩ ra :

- Thế thầy bảo đây là đất nhà ta đây có phải không ?

Ông phó Chấm chìa hàm :

- Ờ ờ, chả đất nhà ta thì của ai ! Ở đây mà không phải là đất của nhà ta thì còn là đất của ai nữa ?

Nguyên lấy tay trở theo cái đường hàng rào cũ :

Thế đất nhà ta, sao liền khu như thế này, nó lại ở ngoài hàng rào nào ?

Ông Bá Chấm ngắc cổ, vì Nguyên lại lấy lý sự của ông mà bẻ lại ông. Ông ậm ừ một lát :

- Đất này là đất của nhà ta, xưa các cụ không muốn rào, nên để thế.

Nguyên lẩm bẩm :

- Đất nào lại có đất vẹo thế bao giờ : Nếu thế thì cụ Đồng cụ ấy cũng có thể nói như mình được.

Ông Phó Chấm không cãi được, mới dùng đến cái lối cá vú lấp miệng em :

- Trẻ con, biết gì mà cũng lý-sự. Tao bảo cái gì thì chỉ nghe tao mà làm theo thôi, dọn hết cái chỗ này đi.

Nguyên vốn là đứa con ngoan nên khôn cãi. Chàng trở dậy xương rồng mới giồng :

- Thế thì phải rào một ít chông chà phía sau, chứ nhờ đêm hôm... nhà mình có trâu bò và nhiều đồ vật.

Ông Bá Chấm vỗ tay vào ngực :

- Không phải rào. Tao làm phó lý đây bỏ đứa nào cũng không dám vào dất trâu của tao !

Cụ Đồng, lúc ấy đã thôi tài bàn, đang bẻ rau ngót ở phía đầu vườn, thoáng nghe thấy tiếng «phó-ly» và dất trâu liền cất tiếng to để hỏi :

- Việc gì thế hở ông Phó ?

Ông Phó nhìn sang phía cụ Đồng, rồi vội nói ngay :

- Không, không, có việc gì đâu. Tôi bảo cháu nó sửa lại cái hàng rào đấy mà.

Cụ Đồng dừng tay hái nhìn sang phía nhà ông Phó Chấm, nhưng vì cái giậu xương rồng dày lắm, chẳng trông thấy gì :

- Giậu nhà ông kín và đẹp thế, còn phải chữa lại gì nữa.

Ông Phó Chấm quay về phía con :

- À, chữa lại thì nó càng đẹp chứ sao. Mày với con Tũn làm ngay cho xong đi cho tao.

Nguyên biết cha mình vô-lý, nhưng sợ không dám nói sao nữa, đành phải gọi em ra làm cho xong đi.

Chàng càng muốn chóng, chỉ vì chàng muốn cho cụ Đồng không để ý tới, mà xảy ra truyện lời-thôi. Vốn tính chàng ôn hòa, lại học được dăm ba chữ, chàng không muốn lời thôi gây sự với ai cũng có, nhưng lần này chàng sợ có chuyện lời-thôi, vì còn một có nữa. Và cái có ấy thì chỉ có một mình chàng biết và chàng thì không dám nói với ai.

À, cũng có một người nữa biết, nhưng người ấy cũng như chàng, cũng không dám hé răng nói với ai.

Chàng muốn làm cho thật mau xong để cho không ai biết mà nói ra nói vào. Chàng liền giục em :

- Mau mau cái chân lên không tới mắt. À thôi, mày lấy thêm một đôi quang gánh nữa, tao gánh với cho chóng, chứ mày rê ra thì đến bao giờ ?

Cái Tũn cãi ngay :

- Phải, tôi rê ngay ra đây.

Rồi nó đắm yêu vào lưng anh :

- Ai mà to lớn, mà khoẻ như anh được.

Cái Tũn đi rồi, Nguyên nghe ở bên vườn có tiếng đàn-bà, liền hát, nhưng vì ở sân nhà nên chàng chỉ hát khẽ thôi :

*Đôi ta như đũa tre già,
Khen ai khéo vót cho là một đôi.*

Chàng hát xong thì ở bên vườn như vắng nghe có tiếng cười. Chàng như được khuyến-khích, lại hát :

*Đôi ta như cá thồn bơn
Nằm trên bãi cát gặp cơn mưa rào.*

Cái Tũn vác quang gánh ra, rồi nó cầm chiếc đòn gánh, đánh dứ vào chân anh :

- Người gì mà lúc nào cũng hát thôi.

Bờ xương rồng ken liền, cao bằng vai người, đang chạy thẳng tắp, bỗng trắng hốc ra một chỗ, làm cho ai đi qua cũng phải đề ý ngay.

Phương chi nhà ông phó Chấm lại ở giữa làng, người qua lại đông, thành thử chỉ ngày mai là câu truyện đã âm cả làng.

Sáng hôm sau, có người đi qua thấy thế, lại tưởng đêm qua có người cắt trở vào, dắt trâu của ông Bá Chấm, vội vàng vào hỏi thăm.

Người ấy, nếu không phải là ông Phó Nùng, một tay vai-vế trong làng, và lại là cánh của ông Bá Chấm, thì chắc chắn là đã bị ông chửi cho là rửa ông rồi.

Tuy ông không dám chửi, nhưng ông cũng giả nhời bằng một giọng chua như dấm :

- Cái bác này chỉ sỏ, chúc cho người ta những cái ăn mày như thế hay sao đây ?

Ông Phó Nùng cười, xin lỗi :

- Thì ai người ta biết đâu. Tự nhiên bờ giậu đang tươi tốt lại có một chỗ như thế. Nhưng sao lại thế ?

Ông Bá Chấm cũng sợ nhỡ cụ Đồng Đa khiêu nại lời thôi nên giấu cái cốt chính, ông nói tránh :

- Vì chỗ ấy xương rỗng nó già rồi, thừa gốc, cho nên phải thay đi.

Thế sao không rào nửa ở bên trong, đêm hôm...

- Ông Phó Chấm nhìn ông Phó Nùng với một cái cười kiêu-hãnh, bởi vì ông Phó Nùng chỉ là phó-lý nhưng ² :

- Ô, đưa nào nó vào đây thì nhà nó đến cái lúc vô phúc.

Ông Phó Nùng hiểu cái nhìn kiêu hãnh ấy :

- Ô, lúc ngủ say thì đến nó bê cả tủ và tay thước đi cũng không biết.

Rồi ông dẫn chứng :

- Đấy, ở bên Yên-Quyết, nó bé cả trống cái ở điểm tuần đi, có làm gì được nó đâu.

- À, tùy từng thứ phó lý chứ.

Ông Phó Nùng không muốn đụng tới những chuyện nó nhắc cái kém của mình, liền lảng sang truyện khác. Rồi ông trở tay ra sân :

2 Nghĩa là chỉ có tên do làng bầu, chứ không làm với quan

- À, ra bây giờ phát rào quang lên như thế, tôi mới biết cái đất này méo. À, hình như trước ở chỗ ấy có cái gì cơ.

Ông Phó Chấm vội nói lấp ngay :

- À, chỗ ấy trước trẻ nó cứ vát mảnh sành và rác rưởi, tôi sai chúng nó dọn quang đi nên trông nó thế.

Ông Phó Nùng trầm-ngâm một lát :

- Thế ra đất bên cụ Đồng cũng méo nhỉ ? Trước kia um tùm, trong thì cứ tưởng vuông. Thành ra đất nhà ta vát sang bên ấy nhỉ ?

- Tí ở góc, với lại đất của các cụ xưa để lại thiên thành thế.

Bà Phó Chấm thấy nhiều người ra vào thăm hỏi và bàn tán thì nóng ruột. Và bà chỉ là vợ ông phó lý, nên dù sao bà cũng không hiểu mãnh lực của cái tay thước, và cái oai quyền của tuần tráng, nên bà lo cho con trâu to ú-ụ và cây khỏe đáo để của nhà bà :

- Thôi, thầy nó bảo con lấy ít chông chà rập vào chỗ ấy đi, chứ không tô hô ra thế, nhớ một cái...

Ông Phó Chấm quắc mắt :

- Nếu mà nhỡ như thế thì tôi còn làm phó lý để làm gì? Thế phó lý chỉ để làm hại thôi à ?

- Ô, thì ở Nhôn, chúng nó chẳng cướp cả nhà chánh-tổng đây hay sao ? Huống hồ mình chỉ mới là phó-lý.

Cái bướng của ông Phó Chấm, họa chẳng chỉ có giới hiểu :

- Nhưng đây không phải là Nhôn nhé !

Có lẽ cứ để yên thì ông Phó Chấm nghĩ thâm thía đến số tiền trăm rưởi bạc tậu trâu, ông sai rào chỗ trống ấy cũng chưa biết chừng. Nhưng thấy người ta ngờ cái thế lực phó-lý của ông, nên lòng tự ái của ông bị kích-động, ông cừ để nguyên thế cho mà xem, cho mà biết.

Bà Phó Chấm thấy nói với ông về cái mặt ấy không ăn thua, liền khuynh sang mặt khác :

- Làng nước người ta thấy thế, người ta cứ dòm ngó. Rồi kẻ ra người vào, hỏi thăm lời thôi, nó phiền lắm ! Thôi, cho con nó lấy vài cây nứa rào nó lại ông ạ.

Rồi nhìn ông :

- Với lại người ta cứ đồn đại như thế, rồi đến tai cụ Đồng.

Ông phó Chấm bật ngay lên như người bị người ta vu cho là ăn trộm :

- Đến tai cụ Đồng thì làm sao ? Tôi chiếm đất của cụ ấy đâu mà tôi sợ !

Rồi thì ông lại giả nhời to cho cái tư tưởng nó đang ngấm ngấm ở trong ông :

- Mà nếu tôi có chiếm đất thật thì dễ đưa nào dám làm gì tôi.

Bà Phó Chấm nói mãi không được, đâm câu :

- Người ta sợ ! Đến người làm nên thế kia thế khác, ở chẳng phải cũng chẳng được, nữa là mình chỉ mới là phó-lý quèn !

Ông Phó Chấm chìa đầu về phía vợ :

- Bà bảo thế nào là tôi ở chẳng phải ? Giời ơi, giời cứ từ trong xương bò ra như thế này. Đất của tôi thì tôi rào. Đứa nào dám lòi thoi với tôi. Cụ Đồng cụ ấy ở liền rào, dễ cụ ấy không biết đầy hở. Cụ ấy chẳng nói gì, chỉ thấy người nhà nhà mình rắc rối. Hay là bà có muốn lấy đất của tổ tiên đem cho cụ ấy thì tùy bà đấy.

Bà Phó nguyệt chồng một cái, rồi quay đi :

- Cự ấy liên rào, nhưng xa ngõ. Nhưng rồi mà xem.

Ông Phó Chấm như điên, nghiền răng ken-két :

- Thế bà sang bảo với cự ấy rằng tôi chiếm hữu đất của cự ấy đi. Rồi bà xui cự ấy kiện tôi đi.

Bà Phó Chấm thấy chồng giận, không dám nói nữa, lảng xuống bếp.

Nguyên, trong lòng vẫn áy náy, sợ cha mình làm như thế thì nhờ một cái có chuyện lôi thôi với cự Đồng, thấy mẹ xuống, phàn nàn ngay :

- Thầy con độ này làm sao ấy.

- Rượu uống lăm vào thì nó lú mề đi chứ làm sao.

- Không. Thầy con chỉ những hôm việc làng mới uống, chứ thường ngày có uống đâu.

Bà Phó lăm bằm :

- Quảng mớ lăm, rồi cho lại không ngã bỏ chừng một cái mới trắng mắt ra. Ở đời này, cứ sinh sự là sự sinh, bảo mãi mà không biết nghe. Người đâu lại có người thế ! À, Cả ! Mày nhớ tới đến phải đóng gióng chuông

trâu và khóa khiếc lại tử tế đấy nhé. Không nhớ một cái thì đi ăn mày đấy, con ạ.

Những lời của mẹ nói càng làm cho Nguyên áy náy thêm. Chàng hồi hộp hỏi mẹ :

- Thế cái tí đất ấy của cụ Đồng một nửa đấy, có phải không bu ?

- Thì hẳn thế, chứ có đời nào lại có cái thửa đất vát sang nhà người ta như thế không ?

Nhưng bà lại vội vàng dặn con ngay :

- Ấy thì bu cũng đồ chừng như thế thôi. Chứ bu mới về đây hơn hai mươi năm, bu cũng không biết rõ lắm. Đừng có bép-xép đến tai cụ Đồng Đa, rồi lại có chuyện nọ chuyện kia.

Rồi băng khuâng :

- Dễ thường đất của nhà ta cũng nên. Thầy mày phải biết hơn bu chứ. Có thể nào thì thầy mày mới dám làm thế chứ.

Và nhận thấy vẻ lo sợ hiện lên ở trên mặt con, bà ngập ngừng một lát, rồi ngừng đầu lên, nhìn chăm chú vào con :

- À, bu nghe người ta đồn mày có ý tình với con Mão, con cụ Đồng phải không ?

Nguyên ửng đỏ mặt, rồi chối bai-bải :

- Không, không. Chúng nó chỉ đồn nhảm thế. Bu nghe chúng nó làm gì !

- Thế sao tao nghe con cái Xúy nói bữa trước mày hát ví mãi với nó ở đồng Thượng ?

- Không, chỉ mình con hát. Con làm mệt thì con hát cho đỡ mệt chứ cô ấy thì có hát hỏng bao giờ đâu. Chẳng qua chúng nó thấy hai nhà gần ngõ thì chúng nó cứ đồn láo. Được rồi, cái con cái Xúy mòng môi, rồi con bảo cho nó.

Bà Phó nghiêm sắc mặt :

- Nó nói thế, không có thì thôi. Mà con giai thì cần gì. Này, đừng có lời-thôi với nó mà dì vạc mặt mày ra đấy !

Nguyên lặng thinh một lát, rồi lại nói :

- Nhưng sao chuyện không có, cứ đặt để nên có. Nhớ đến tai cụ Đồng, đến tai cô ấy, rồi thì có phải chẳng ra thế nào không.

- Úi già, ở đời không có lửa thì không bao giờ có khói. Cái mồm cậu thì cũng hay véo von lắm cơ. Đàn ông gì mà trông thấy gái cứ híp mắt lại như mèo thấy mỡ, ai cũng hát treu, hát gheo được.

- À, đùa chơi cho vui. Nhưng chỗ khác cơ. Chứ lảng giềng với nhau... Cái con cái Xúy nó chỉ được cái đặt chuyện và hót lẻo thì không ai bằng. Được rồi, để rồi con sửa cho nó một mẻ.

- Nay, bà bảo cứ liệu cái xác. Dì mày lại không có để cho yên đầu đấy. Với lại giá mày có lấy cái Mão thì cũng được chứ sao. Nó mỏng mày hay hạt và hay lam hay làm đấy chứ sao.

Bao nhiêu tức bực ở trong lòng Nguyên đang ngùn ngụt một giây trước đây, bây giờ như tiêu tan đi đâu cả.

Chàng toan hỏi :

- Thật thế ư bu ?

Nhưng bà Phó có bà cai Mộc vào chơi, đã rảo cẳng ra sân.

Nguyên ngây ngất như người say rượu, đứng đờ ra, nhìn theo mẹ với một câu hỏi bỏ dở ở trên môi. Con Tũn thấy thế, hiểu ngay. Nó đập vào tay anh :

- Tương tư hay sao mà đứng chết ra đây. Thảm nào cứ đến ngõ nhà người ta là hát véo von.

Cụ Đồng có nhà không ? Giữ chó cho tôi với.

Nghe có tiếng người, cô Mão dừng xay lúa, chạy ra.

Cụ Toát Tốt lững thững đi vào, tay cầm chùm cau, quả to gần bằng quả trứng và mới tốt mà làm sao !

Xưa nay, cụ Toát Tốt chẳng bao giờ đi lại nhà mình, nên cô Mão rất lấy làm ngạc nhiên.

- Thế nào, cụ có nhà không, cô ? Tôi có tí việc định đến nhờ vả cụ đây.

Nghe đến hai chữ «nhờ vả», Mão đồ chừng rằng cụ Toát Tốt đến để nhờ cha mình cầu cúng gì đây, nên vội vàng thưa :

- Có ạ. Thầy con đang lễ ở trong điện, mời cụ vào.

Cụ Toát Tốt thấy cụ Đồng là chấp tay cung-kính :

- Đàn em có việc này, phải nhờ đến tay quan bác mới xong.

Rồi quay lại cô Mão :

- Cô lấy cho tôi nhờ cái đĩa.

Cụ Toát Tốt đặt cau lên cái đĩa con phượng :

- Gọi là cây nhà lá vườn, đem biếu ông anh soi giàu. Ông anh có nhận cho thì tôi mới dám nói.

- Vâng, thì chỗ người làng người nước, cụ để cho. Cụ muốn nhờ tôi việc gì đây ?

Cụ Toát gảy móng tay, rồi gãi tai sắp nói thì cụ Đồng Đa đã gior tay :

- Khoan khoan để tôi đặt lên lễ thánh đã. Cau mới bẻ đây chứ cụ ?

Cụ Toát Tốt đứng ngay dậy :

- Vâng, vâng. Chết, chết ! Tôi quên, xin cụ thỉnh chuông lên để cho tôi lễ.

Rồi thì cụ thấp hương, cụ lễ một cách kính-cẩn lắm.

Cụ Toát Tốt xưa nay là người hay báng bỏ nên cụ Đồng ghét lắm. Nhưng bây giờ, thấy kính cẩn sùng mộ như thế, cụ lấy làm bằng lòng lắm.

Cụ quay ra gọi con gái :

- Con ơi, bảo nó đun ấm nước để pha chè tàu, cụ soi,

Tiên chừng là cụ Toát khen bộ ấm chén :

- Chà ! Bộ ấm chén của cụ quý quá ! Tôi cứ nghe người ta nói mà chưa được nhìn thấy. Thật là «gan gà Thế-Đức».

- Ấy không, cái «Mạnh Thần» đấy.

- Thì Mạnh-Thần với Thế-Đức thì cũng quý và cổ ngang nhau. Bây giờ tìm đâu cũng chẳng thấy. Chà, bộ chén này mới đẹp làm sao ! Gì thế này cụ nhỉ ?

- Tôi cũng chẳng biết. Hồi tôi sang bắt trùng ở bên Diêm, người ta biếu tôi đấy.

- Phải, có cái hàm ân to như thế thì người ta mới chịu biếu bộ chén quý như thế này chứ. Chà, cái đĩa này thật rõ là tiên tượng nhá. Chà, cái nước men cổ mới bóng và... nên làm sao !

Rồi cầm gơ lên :

- Chà, trông nó khôn mặt thật. Chà, tôi không ngờ trong cụ lại nhiều đồ quý như thế này đấy. Cũng là người ta biếu cụ đấy chứ ? Chắc là cụ đã lại làm cho người ta cái ơn gì hăn thôi ?

- Không, cái đĩa này của các cụ tôi để lại.

Cụ Toái Tốt vỗ đùi :

- À, tôi nhớ ra rồi ! Cụ cai (?) xưa là giành chơi đồ cỗ và đồ sành lăm. Cái đĩa này là của cụ ông tôi biếu cỗ đấy. Hồi ấy cụ bà tôi mệt, cố nhà cúng cho khỏi đấy mà. Cụ Đồng Đa ngớ ngẩn :

- Thế mà tôi không biết đấy.

Môi chưa đặt tới chén trà, cụ Toái Tốt đã khen lấy khen để :

- Chà, cái hương mới thơm chứ ! Phải những ẩm chén như thế này, phải có chè như thế này nó mới xứng chứ. Làng ta để chỉ có nhà cụ đây là có chè ngon.

Cụ Đồng Đa thật thà :

- Tôi nghiện chè, cho nên cứ đến phiên chợ Phùng là con bé cháu nó mua về cho tôi.

- Phải, cô nhà thì tinh lăm, mặt sáng như gương thế mà lại.

Rồi thì sau ba tuần nước, cụ Toái Tốt chấp tay :

- Đàn em có một việc, chỉ có ông anh thì mới có thể giúp được. Ông anh có dễ lòng thương thì đàn em mới dám nói.

Cụ Đồng Đa sốt sắng :

Thì người làng, người nước cả. Có việc gì, xin bà cụ cứ nói.

Cụ Toái Tốt vẫn cung kính :

- Hôm nay, đàn em có ra Cầu Giấy xem quẻ bói thì mới biết là ngôi mộ ông tam-đại động. Thảm nào trong nhà lục đục lắm. Đàn em muốn nhờ ông anh làm cho cái lễ...

Cụ Đồng ngắt lời :

- Được. Cái gì chứ cái ấy, tôi xin vâng. Mộ mà động, lễ tạ là xong chứ có hệ trọng gì đâu. Tưởng có thể nào cơ chứ mới khó.

- Nhưng cũng phải người thế nào làm lễ cho mới được chứ. Đàn-em cũng vẫn biết ông anh làm thầy là chỉ để đi sinh-phúc cho thiên-hạ thôi. Nhưng đàn-em cũng phải... cho nó hết phép chứ.

Nói xong, cụ Toái Tốt móc ở trong túi ra đồng bạc, hai tay cầm giờ lên ngang mặt :

- Gọi là thế, lễ bạc lòng thành, xin ông anh rủ lòng thương.

Cụ Đồng Đa hất tay cụ Toát Tốt :

- Ấy, ấy, xin, xin... Người làng người nước với nhau. Người ta kia chứ, không, không.

Cụ Toát Tốt cứ chìa ra :

- Gọi là thế, xin ông anh thương.

Cụ Đồng vốn người ngay thẳng, gắt ngay :

- Ở kia, tôi đã thừa với cụ thế mà. Tôi lấy của cụ chẳng hóa ra tôi là giống chó hay sao ! Với lại việc có quan trọng gì đâu !

Cụ Toát Tốt, lúc ấy mới nhét đồng bạc vào hâu bao :

- Thôi, ông anh đã thương đàn-em...Thật lời đồn thiên-hạ không sai. Ông anh phúc đức quả là có một chứ không có hai. Đàn em tiếc rằng không biết sớm để được hâu hạ luôn.

Cụ Đồng Đa sung-sướng :

- Không. Tôi làm thầy, không như người ta. Ai cho thế nào lấy thế, chứ không hạch sách ai cả.

Rồi cụ đứng lên, lấy quyển lịch treo trên cột :

Việc này phải làm gấp ngay đi, chứ không thể chậm trễ được.

- Vâng, đàn-em biết là sớm được ngày nào thì nhà cửa nó mát-mẻ sớm được ngày ấy.

- Nhưng cũng phải xem ngày đã chứ. Cụ đã nhờ đến tôi thì tôi xin chu đáo.

Cụ mở lịch đọc kỹ :

- À, hôm nay hai mươi ba, đến ngày kìa thì sạch ngày đây.

- Vâng, thế nhưng thưa đàn anh, lẽ phải những gì ?

- Phải có cỗ ngựa và mấy cái mũ. Còn thì tùy, hoặc gà hay thủ lợn, tùy tiện.

- Vâng, vâng, nhà đàn-em sẵn gà. Thôi thế trăm sự xin đàn-anh thương.

- Không, cụ cứ an-tâm. Cụ đã nhờ thì tôi xin hết sức mà.

Rồi sức nhớ ra

- À, hôm nọ nghe nói ở ngoài đình, cụ bị rắc rối cái gì phải không ?

Cụ Toát Tốt sướng như quạt vào ruột. Cụ đến đây chỉ có một mục đích. Cụ chưa biết xoay câu chuyện ra sao cho nó về đây. Ai ngờ cụ Đồng Đa lại tự đâm đầu vào tròng.

Cụ Đồng Đa đã gọi ra thì bây giờ nó mới dễ nói làm sao :

- Đây, đây, thưa cụ tại động đây !

Rồi làm bộ mặt buồn xo :

- Ấy là làng còn thương, không bắt vạ đây, chỉ truất phần biểu và bắt vàng hương lễ tạ đức Thượng Đẳng thôi.

Vẻ mặt buồn của cụ Toát Tốt làm cho cụ Đồng Đa thương hại :

- Nhưng đầu đuôi thế nào chứ ?

- Thưa cụ mờ mả mà để động thì nó sinh ra trăm cái không hay. Đàn em viết văn tế hai mươi năm nay, có nhầm nhọt bao giờ đâu. Ấy thế mà hôm ấy ma bịt mắt, quỷ giữ tay hay sao mà lại viết nhầm một chữ phạm húy. Nhưng thôi, cứ nhờ đàn anh làm lễ cho là tự khắc từ nay tai qua nạn khỏi.

- Vâng, cụ sứ tin ở tôi. À, nghe đầu hình như hôm ấy ông Phó Chấm gọi cái việc này ra có phải không ?

Cụ Toát Tốt đã như mở cò trong bụng, nhưng vẫn làm ra bộ đau xót :

- Mình làm mình lỗi, thì cái bổn phận người ta làm đàn-anh thì phải thế. Chẳng qua lỗi tại mình chứ tại gì người ta.

Rồi sẽ liếc nhìn lên, thấy cụ Đồng Đa lắng hết tai nghe và xét thấy đã có cảm-tình với mình, mới vờ thờ dài :

- Nhưng bây giờ thì lão ta gớm lắm ! Lão ta còn đe đàn-em đủ thứ. Nhưng thôi, mình là chân trắng, lại kém vế, người ta làm gì mà chẳng phải chịu. Vả lại, ông anh tính, tránh voi chẳng xấu mặt nào. Từ ngày lão ta hạch được đàn em đến giờ thì lão ta hống-hách lắm.

Rồi vờ làm bộ kinh ngạc :

- À, à, đàn anh có việc gì rắc rối đất cát với lão ta không ?

Cụ Đồng Đa lắc đầu :

- Không. Tôi chả có đất-cát nào rắc rối với ông ta cả.

- À thế mà lão ta đi đến đâu cũng cứ bô bô choang choang ! «Ông chiếm đất thì thằng nào làm gì được ông!» Nhưng không phải, chắc đàn em nghe nhầm. Phải, có thể chứ, đàn-em vì lẽ kém vé thì họ mới làm già được, chứ đàn-anh thì có vía. Để nghe người ta đồn đại, cứ tưởng thật. Ủ, có thể chứ. Lão ta mà dám hỗn với đàn anh thì họa có gan là sắt. Thì ra may quá, người ta đồn sai. Thì ra đàn-em nhầm, cứ tức thay hộ đàn anh mãi.

Cụ Đồng Đa lặng-thinh, ngẫm-ngĩ :

- Không, tôi có ba mẫu ở đồng...

Cụ Toát Tốt sẽ ngắt lời :

- Tôi nghe người ta nói tư-thỏ gì cơ đây.

- Không, tư thỏ thì tôi chỉ có đây. Chả có chuyện gì cả.

Cụ Toái Tốt xuýt-soa :

- Thế ra thiên hạ chỉ đồn hão. Họ lại bảo Phó Chắm sẽ rào vát vào đất đàn anh, khiến cho miếng đất méo đi. Thì ra không phải. Phải, có thể chứ, nó xược với đàn-em, chứ nó xược với đàn anh thì chẳng hóa ra gan to tày biển.

Rồi thì hạ giọng :

- Lão ta chỉ kiềng có đàn anh đẩy thôi, chứ bây giờ, nội làng thì lão ta chả coi ai ra cái gì. Không biết hôm qua, ở đồng Thượng, thằng con giai nó rắc rối với ai, nó ra bênh con, chửi ầm cả lên, những : «Con ông thế đấy, đưa nào làm gì được thì làm. Ấy con ông bây giờ chẳng cần phải cưới vợ, rồi khỏi đưa theo». Ô lão ta còn nói nhiều lắm. Lão ta gây người nọ, cà người kia, nhưng ai dám đánh đu với tinh ! Thành ra bao nhiêu người đều phải im thin-thít.

Rồi lại thở dài một cách rất nảo nuột :

- Mình thì lấy gì mà chọi với người ta, nên đành xấu mặt một tí vậy.

Cụ Đồng Đa lắc đầu :

- Ô, sao cái nhà ông Phó Chấm bây giờ lại tệ thế nhỉ ?

- Thì người ta bây giờ ỷ của, ỷ con người ta mà lại. Ấy lão ta rêu rao ai rắc rối với lão ta, lão ta cho con giai lão ta đánh. Người ta đã giở gậy gạch thì mình phải chịu, nhà mình ít đình.

Tuy cụ Đồng Đa xét thấy mình không có rắc rối gì với ông Phó Chấm về đất cát, nhưng những câu nói của

cụ Toát Tốt cũng khiến cho cụ phải nghỉ ngơi.

Rồi thì cụ sực nhớ ra rằng hôm kia, hình như có ai hì hục làm gì ở mé sau vườn nhà cụ.

Ấy thế là cụ vội vàng ra sau vườn để xem có gì khác không. Cụ ra, rồi thì cụ nhìn mãi, chẳng có cái gì khác cả.

Cụ lẩm bẩm :

- Có lẽ cái cụ Toái Tốt này, đang trong lúc xúi quẩy, ngẩn ngơ nghe gà hóa cuốc, chứ mình với ông Phó Chấm thì còn có điều tiếng gì nữa. Bà Phó Chấm vẫn thường sang đây lễ, và xem chừng quý mến con bé nhà mình lắm cơ mà.

Cụ sực nghĩ đến những chuyện động mồ mả. Có nhiều ngôi vì bị rễ cây đâm vào tai người chết mà con cháu hóa ra điếc. Cụ tự nhủ : «Nếu hôm nay mình làm lễ tạ cho cây ấy, mà vẫn còn động thì phải bảo cụ ấy thiên ngôi mộ đó đi chỗ khác mới được».

Và cụ tùm tùm cười :

- Chắc thế nào cũng có cái rễ cây đâm vào tai.

Cụ quay về, rồi cụ lững thững ra cổng, định đi khắp xung quanh nhà xem xét, rào giậu lại một lượt.

Cụ vừa ra khỏi cổng độ mười mười lăm bước, thì gặp Khán Bình là cháu gọi cụ bằng chú... và cũng là người ăn thừa tự cụ bởi cụ không có con trai, chỉ được hai người con gái. Xuỷ là thứ hai, người chị Xuỷ đã đi lấy chồng - hót-hơ hót-hải chạy lại :

- Chú có biết chuyện gì không ?

Cụ Đồng Đa lắc đầu :

- Không, tao chẳng biết chuyện gì cả.

- Thế không có chuyện gì ?

- Tao còn làm gì ai, mà bảo có chuyện.

- Nhưng người ta làm chú. Cả làng đồn ầm lên rằng Phó Chấm nó sẻ rào, lấn đất của chú kia mà ?

- Hàng rào tao vẫn nguyên.

- Ô, thế thì lạ ! Thế chú đã xem kỹ chưa ?

- Tao xem kỹ rồi. Tao vừa mới đi xem khắp một lượt, tao ra đây thì gặp mày đây.

- Ô, thế thì quái nhỉ ! Cái lão Phó Chấm bây giờ là nó nông nghênh hồng hách lắm kia đấy !

- Ngông nghênh hống hách thì mặc người ta, người ta làm gì tao !

Khán Bình trầm ngâm một khắc :

- Không có lý. Người làng người ta nói chắc chắn lắm cơ mà. Hay chú già, mắt chú nhá nhem, trông không rõ đấy. Chú với cháu thử đi xem xét lại một lượt xem nào. Chắc là mắt chú kém đấy.

- Tạo chưa phải kính, mà tao còn khâu kim cho thím may được cơ mà.

Rồi cụ cười :

- Có cái thằng bố mày ở nhà kém ấy.

Khán Bình không cười, vẫn giữ vẻ mặt nghiêm-trang:

- Nhưng chú đã xem xét bên ngoài chưa ? Chắc là chú chỉ mới xem xét bên trong thôi.

Cụ Đồng Đa dừng lại :

- Ô, cái thằng này to đầu mà ăn nói ngu. Người ta chiếm đất của tao thì người ta phải phá rào giậu, rào giậu của tao vẫn y nguyên. Thế thì trong cũng là ngoài chứ.

Khán Bình vỗ ngay ra :

- Ô, phải. Thế mà con nghe người ta nói nó vạt sang đất của chú, rồi nó chặt xương rồng, làm hàng rào mới. Cháu nghe mà điên cả tiết lên. Còn cháu đây thì không có thể ai động đến lông chân chú được. Nhưng thế thì kỷ dị nhỉ ! Hay chú với cháu thử đi xem lại một lượt xem sao nào. Hay là hẳn ta chặt cây cối ở hàng rào chú?

Vừa nói, Khán Bình vừa nằm áo chú, lôi đi.

- Ủ, đi thì đi.

Thoạt vừa quặt vào con đường chạy dài phía trước nhà ông Phó Chấm, nhìn thấy hàng rào có chỗ trống hốc, Khán Bình chưa hiểu nết tẻ, đã lô-la :

- À, có thể chứ, thiên hạ có ai đặt điều bao giờ đâu !

Rồi y nói to :

- À, quân này láo lếu và khinh người thật ! Dù chú ông không có con giai thì đã có anh em chúng ông đây chứ. À, quân cho má thế thì thôi.

Cụ Đồng Đa nghe cháu nói thế, và trông hàng rào thấy trống một chỗ, cụ cũng thấy hơi nghi nghi. Hay là cụ kém mắt thật, lúc nãy trong không thấy.

Cụ rảo cẳng theo cháu, nhưng ông già ngoại sáu mươi làm sao theo kịp giai hai mươi. Khán Bình đi vội lên trước, vừa đi vừa nói to :

- À, quân này gớm thật, khinh người thật. Quân này không còn kiêng nể ai, không còn sợ gì phép nước nữa thôi !

Ông Phó Chấm vừa đi ăn cỗ giờ về, ngà ngà say, đang thiu thiu ngủ ở đầu hồi, nghe có tiếng người lô-la, liền choàng dậy. Rồi khi nghe rõ, ông biết là Khán Bình nói mình, liền sòng-sộc chạy ra :

- Đứa nào to tiếng thế ? Ông truyền cho tuần nó trói cổ lại bây giờ !

Khán Bình đang tức, nghe thấy nói trói thì phát điên :

- Ông to tiếng đấy, đứa nào dám trói ông thì ra đây ông xem nào !

Ông Phó Chấm xăm xăm chạy ra cổng :

- À, thằng Khán Bình, mày giỏi ! Mày đến đây mày chửi ai ?

Khán Bình không kém :

- Ông chửi cái đứa nào nó chiếm đất ấy.

Và đến lúc ấy, Khán Bình mới nhìn kỹ lại cái mẫu đất hình tam giác.

Phó Chấm tiến sát lại :

- Ai chiếm đất ? Chiếm đâu thì mày trở cho ông xem?

- Đây, mày chẳng chiếm là gì !

Cụ Đồng Đa chưa đến nơi, nhưng nghe cháu nói thế thì tưởng là có thực, hấp tấp chạy lên. Vừa chạy, cụ vừa nói :

- À, nếu thế thì quân này giỏi thật ! Mày hồng hách, sừng sọc đến đâu thì ông cũng chơi với mày phen này.

Xưa nay, cụ Đồng Đa vốn là người bình- tĩnh, cái gì Cụ xét rõ mười mươi thì cụ mới nói. Nhưng lần này, sở dĩ cụ có cái thái độ nóng nảy và hung hăng như thế là bởi cụ đang tức về chỗ Phó Chấm lại mĩa-mai cụ vô-tự. Lòng cụ đã bị những lời nói của Khán Bình và cụ Toát Tốt làm cho bốc lửa, cho nên cụ chẳng kịp nghĩ trước nghĩ sau gì. Ông Phó Chấm nghe cụ nói thế, liền hét :

- À, chú cháu mày định đến đây gây sự với ông có phải không ? Đất đây, bằng chứng gì mà bảo ông chiếm đất, vạch ra cho ông xem nào ? Đây, hàng rào nhà chúng mày vẫn nguyên. Đây, ông chiếm chỗ nào ? Ông phá

chỗ nào ?

Cụ Đồng Đa chạy lên nhìn hàng rào nhà mình, thấy vẫn còn nguyên, biết rằng mình nhầm. Nhưng một khi người ta đã chót ném một hòn đá lên gò thì thế nào nó cũng phải rơi xuống đất. Thành ra cụ buộc lòng phải nói như cháu :

- Đây, chẳng chiếm là gì đây !

Ông phó Chấm liền lý-sự :

- Hàng rào vẫn nguyên. Nếu là đất của mày thì nó phải ở trong hàng rào, chứ sao có thể ở ngoài hàng rào được ? À, quân này dám đến nhà người chức-dịch vụ không và lăng-mạ ! Ông sẽ đưa chúng mày lên quan cho chúng mày xem.

Cụ Đồng Đa nghe ông Phó Chấm dọa kiện, liền cũng lập lý :

- Mẫu đất này trước là mẫu đất nhà ông, nó chạy thẳng thế này cơ. Hiện có ở trong địa bạ Gia-Long. Ông không muốn rào cả. Ông để chừa ra đây để xem có dùng việc gì. Chứ có lý nào đất đang thẳng lại vệt vào một tí thế này.

- Mày nói thế, chó cũng không nghe được ! Dùng gì cái tí đất chỉ đủ cho chó ỉa thế ? Chẳng qua đất nó thiên thành như thế này. Hàng rào nhà mày vẫn còn nguyên kia. Mai rồi mày xem ông. Ông sẽ đi kiện mày cho mày biết tay.

Bà Phó Chấm đang cho lợn ăn ở phía sau nhà, nghe tiếng ồn ào, liền chạy ra :

- Cái gì thế chú Khán ? Cái gì thế cụ Đồng ? Ồ, hàng xóm láng giềng, có cái gì bảo nhau, sao lại nổi thế ? Kìa, thầy nó, ô hay, cụ già cả...

Ông Phó Chấm có mặt vợ đầy càn lên, càng cần phải lên, bởi vì người vợ ấy hôm kia đây đã ngờ vực cái oai quyền phò lý của ông.

Ông đập vào ngực thỉnh thỉnh :

- Hàng xóm, láng giềng mà nó lại đem cháu nó đến đây để định đánh ông à ? Già-nua mà vô cớ, nó dám mở mồm ra chửi người ta à ? Quân này vu-không, quân này ban ngày ban mặt dám kéo bè kéo đảng đến đánh người, đến chửi nhà chức dịch !

Ấy thế là trong khi rượu làm hăng tiết, ông cúi xuống, cầm hòn gạch đập bốp vào trán mình cho vỡ ra. Rồi ông kêu làng nước :

- Giời ơi ! Chú cháu nhà nó đánh tôi, đánh chết tôi !
Ồi làng nước ơi ! Nó giết tôi rồi ! Nó ném võ đầu tôi ra
đây rồi ! Ồi làng nước ôi ! Cứu tôi với !

Cụ Đồng Đa và Khán Bình thấy máu, sợ quá, ù-té
chạy.

Hàng xóm láng giềng và tuần-tráng, lúc ấy mới đổ
đến thì thấy ông Phó Chấm nằm lăn dưới đất, mình mẩy
đầy những máu. Và vừa rên, vừa bảo tuần :

- Chúng mày đi mời ông Lý lại đây làm biên bản cho
tao, chứ nó ức tao thế này, tao không chịu được.

Rồi lại kêu :

- Ồi làng nước ôi ! Chú cháu thằng Đồng Đa nó đánh
chết tôi rồi !

Phần Thứ Hai

Toát Tốt đã không còn có cái vẻ cung-kính của buổi chiều nữa. Cụ làm mặt khó-khăn, nhìn ngọn đèn búp măng, rồi lại nhìn cụ Đồng Đa và Khán Bình :

- Thế này thì mình đuổi lý mất rồi ! Đành rằng nó tự đập đầu ăn vạ, nhưng có ai trông thấy không ? Mà trông thấy thì có ai dám làm chứng cho mình không ? Mà mình lại những hai người, mà nó chỉ có một mình, mà tiếng nó kêu làng nước : «Ồi, chú cháu nhà nó giết tôi !» thì cả xóm giềng đều nghe thấy. Mà chẳng một ai nghe tiếng mình kêu cả. Đuổi lý, đuổi lý lắm !

Cụ Đồng Đa đã run, nghe cụ Toái Tét nói thế, lại càng run. Cụ ghen ngào mãi, mới nói được :

- Nhưng nguyên xưa cái chỗ đất thẹo ấy là của nhà tôi...

- Mỗi người một nửa chứ gì ?

- Vâng. Nhưng vì có con chó chết ở đấy, cụ tôi sợ dơ bẩn, mới chừa ra không rào. Ngày nay nó có muốn lấy cho đất nhà nó vuông, hàng rào nhà nó thẳng thì nó chỉ có quyền lấy một nửa thôi, chứ sao nó lại dám lấy cả ?

Cụ Toát Tốt gắt ngay, và bây giờ thì chẳng có ông anh, ông em gì cả :

- Việc vua việc quan là cụ không hiểu một tí gì cả ! Bút sa gà chết, mà khẩu thiệt thì vô bằng. Đành rằng sự thực thì như thế đấy, nhưng quan phụ mẫu thì ngài có xét như thế đâu. Phải có tang chứng hẵn hoi. Mình thì không có cả chứng, cũng không có cả tang. Mà nó thì có cả tang lẫn chứng. Chứng là làng nước nghe thấy nó kêu, tuần tráng đến lại thấy nó nằm lăn ra đấy nhé. Mà tang thì thương tích của nó máu me đầm-đìa ra đấy nhé. Lại còn điều này nữa khiến cho mình chắc chắn là thua nó nhé. Mình bảo rằng đất của mình một nửa, nhưng hàng rào của mình đó : Nếu đất của mình thì nó phải ở trong rào, chứ sao lại ở ngoài rào ?

Cụ Đồng Đa mấp máy môi thì cụ Toát Tốt đã biết ngay là cụ muốn nói gì, liền vắn ngay như mình là quan phụ mẫu đang xử kiện vậy :

- Ủ, mình bảo tổ tiên mình để chừa ra tí đất để nhờ có dùng việc gì. Nhưng dùng gì cái theo đất chẳng đủ để cho chó đặt đít ấy ? Thế là của mình không có lý rồi, quan nào người ta nghe mình ! Mà lý của nó thì cứng lắm. Đây này...

Cụ Toát Tốt nói đến đây, ngừng lại nhìn mọi người để dò xem cái kết quả những nhờ nói của mình.

Cụ Đồng Đa sợ-hãi, liền khẩn khoản với cụ Toát Tốt như là cụ Toát Tốt đã khẩn khoản với mình lúc buổi chiều :

- Thôi thì trăm sự nhờ ông anh thương, cứu cho. Vì thế cho nên mới phải đi mời ông anh đến ngay.

Cụ Toái Tốt cứ lờ đi như không nghe thấy những lời lay van của cụ Đồng Đa, cứ vịn vào lý :

- Nếu quan về khám, chỉ thấy hàng rào nhà mình vẫn y nguyên, thì quan phải cho ngay là miếng đất đã thiên thành từ trước như thế. Rồi cái tang chứng chiếm hữu không có nữa. Thế thì là mình mắc thêm cái tội vu khống. Nếu nó lại khai vì xương rồng già, nó đánh đi giồng lại cho nó khít gốc; mình thấy thế, muốn dạm mua cái theo đất ấy để cho đất mình vuông, nó không bán, mình gây sự đánh nó, hay mình dọa giết nó để bắt nó phải bán, thì có phải lời của nó nói có sách, mách có chứng, khiến quan có thể tin ngay không ?

Nghe nói đến «giết», cụ Đồng Đa là người chưa từng đến cửa nha-môn một lần, run bần bật :

- Thôi, xin ông anh thương đàn em, tìm cách gỡ cho.

Cụ Toát Tốt gật gù :

- Việc này thiên-nan, vạn nan đây.

Cụ Đồng Đa chấp tay :

- Thì có khó khăn mới phải nhờ đến đàn anh. Thôi, thì phí-tồn bao nhiêu, tôi xin lo. Nhà tôi nhờ giới có đủ bát ăn, miễn làm sao cho tai qua nạn khỏi (!).

Cụ Toát Tốt lại gật gù :

- Để tôi còn nghĩ xem có kế gì không thì tôi mới dám nhận lời ông anh được. Án tại hồ sơ, mà mình thì phải có lý. Ai chẳng biết là tiền, nhưng đuổi lý, trái lè-lè thì tiền cũng chịu. Các quan phụ mẫu là người ta minh lắm, chứ có phải vừa đâu. Mình đâu có thể nói dối người ta được. Nếu người ta để cho mình dối được thì người ta chẳng cai trị nổi dân.

Cụ Toát Tốt nói một cách buộc chết như thể cụ Đồng Đa và Khán Bình đã là những người có tội thật rồi :

- Các quan phụ mẫu là «Vạn gia sinh Phật», là «Nhất lộ phúc-tinh», đời nào người ta lại chịu đi ăn lễ mà thay đen đổi trắng. Như thế thì phúc đức nhà người ta phỏng được bao nhiêu....

Rồi thở dài :

- Chà, khó ! Khó quá ! Vạn phần khó !

Cụ Toát Tốt nói đến đây, vò vò vào đầu, rồi rún vai :

- Giá cụ với bác định đi đánh nó, bảo tôi một tiếng, tôi lập lý cho thì đến võ đầu thế, chứ võ đầu nữa cũng chẳng sao.

Cụ Đồng-Đa vội cãi ngay như thề người trước mặt mình là ông quan tòa vậy :

- Không, tôi có dám đi đánh người ta đâu.

Rồi quay sang trách cháu :

- Tại mày hung hung hăng hăng, chẳng ra thế nào.

Khán Bình cãi ngay :

- Thì chú cũng có chửi người ta nữa.

Cụ Đồng-Đa giơ hai tay như để phân vua :

- Nào tao chửi người ta bao giờ ?

Cụ Toát Tốt vẫn mặc cho hai chú cháu vặc nhau, chỉ luôn luôn vò đầu, vò đầu chán lại vỗ ngực, và luôn luôn mồm bật ra :

- Thiên nan vạn nan !

Rồi thỉnh thoảng lại thêm vào những câu giống một bằng giọng nhát gừng nó khiến cụ Đồng Đa và Khán Bình gợn cả tóc gáy, tưởng chừng như mình sắp vào tù đến nơi rồi :

- Việc này thế mà hóa ra có án tích rồi đấy. Nó có tang, có chứng, lại có thương. Minh thì chẳng có gì cả.

- Thôi, trăm sự, xin ông anh thương...

Cụ Toát Tốt xua xua tay :

- Cụ im, bác im, để yên tôi nghĩ xem có cách gì không.

Rồi ngẩng phắt đầu dậy, gắt to :

- Cứ làm rộn người ta ! Tôi ghét nó như con chó, hơn con chó ! Nếu có thể giúp cụ bỏ tù nó, tôi cũng giúp ngay, chứ lại cứu cụ mà thôi à ?

Nói xong, lại cúi xuống nghĩ :

- Nghĩ xong việc này thì như Ngũ Tử Tư, bạc phách đầu ra đấy thôi.

Khán Bình gãi tai :

- Thôi, xin cụ thương thế nào cháu cũng xin có lời nói lại với cụ tử tế, chứ không bao giờ cháu dám quên ơn.

Cụ Đồng Đa vội xua cháu :

- Thôi, mày hãy im đi, đừng làm rộn cụ, để cho cụ nghĩ đã.

Cụ Toát Tốt gật gù, rồi ngung thẳng đầu lên, rồi tùm-tỉm :

- May ra, may ra... mà mình lại còn có thể vật lại nó là khác kia đây.

Cụ Đồng Đa và Khán Bình thốt-nhiên xích lại gần, như muốn để nghe cho rõ.

Cụ Toát Tốt liền im ngay. Rồi đang cười, mặt cụ bỗng lại khó dăm dăm.

Rồi thì cụ lại cười, rồi thì cụ vẫy Khán Bình lại gần :

- À, tôi nhờ bác Khán việc này nhé.

Khán Bình lại gần, khúm núm :

- Việc gì, xin cụ cứ sai.

Cụ Toát Tốt thản nhiên như không, và như người vội vàng, muốn cho cái việc mình sai đây nó chóng xong

ngay đi để mình còn nghĩ việc khác :

- Bác về bảo con bé cháu lấy cho tôi nậm rượu tôi để ở trên giường thờ, rồi bác đem sang đây cho tôi.

Và nhìn mọi người :

- Ta làm mỗi người một tộp cho đỡ buồn ngủ.

Cụ Đồng Đa vội vàng thưa ngay :

- Dạ, thưa cụ, tôi đã bảo bà nó bắt gà làm rượu rồi, thì thôi, cụ không phải sai người về lấy nữa.

Cu Toái Tốt chắc lưỡi :

- Thế lại phiền cụ quá, nhưng thì thôi, đừng làm gà nữa. Tôi có nhắm với thịt thiếc bao giờ đâu. Có tí rượu trắng đem ra đây và giắt quả ổi quả iếc, được rồi. Vẽ gà với qué làm gì, vài tộp cho đỡ buồn ngủ để mà nghĩ ấy mà.

Cụ Đồng Đa trân trọng :

- Đâu chúng tôi dám sơ sài thế.

- Ô, lôi thôi quá ! Thôi, đừng gà qué nữa.

Cụ Đồng Đa bà ở phía ngoài nghe tiếng, vội chạy vào:

- Bẩm thưa cụ, đã làm gần xong rồi. Chả mấy khi cụ đến chơi với ông cháu. Trong khi ông cháu có việc, cụ giúp cho như thế là quý.

- Cụ làm phiền quá !

- Không, chúng tôi thế này mới là làm phiền cụ chứ.

- Lại vất vả cụ. Tôi đã bảo tí rượu trắng, tí ổi xanh là được mà.

- Bẩm cụ, vất vả gì đâu ! Loáng cái xong. Thôi, chúng tôi đã thành tâm, xin cụ chiếu cố.

Mâm rượu bung lên, cụ Toát Tốt uống một hớp rượu, rồi nhấm một miếng gan gà, rồi mới vỗ đùi, cười ha hả :

- À, xong rồi, xong rồi ! Lại có phần thắng là khác nữa.

Mọi người đổ dồn vào nhìn cụ, rồi mặt ai cũng nở nang ra. Và căng hết cả gân để chờ cụ nói. Nhưng cụ đâu có phải là người nói ngay như thế.

Đã làm thầy cung, thầy cò cho một trăm đám, cụ biết giá trị của sự chờ đợi.

Cụ chậm-rãi nâng chén rượu lên uống một hớp, chậm rãi gấp một miếng thịt ngon để vào bát, chậm rãi chấm vào bát nước mắm, chậm rãi đưa lên miệng,

Nhưng gần đến môi, cụ lại vội để xuống bát. Cụ buông đĩa, rồi cụ ung dung vuốt chòm râu mép :

- Tôi đã bảo không lo nữa là không lo nữa. Tôi đã bảo thắng là thắng. Tôi đã lập được lý rồi !

Mọi người tưởng cụ sắp nói đến, nghển cả cổ về phía cụ. Nhưng không, lần này cũng như lần trước, cụ chưa nói vội. Cụ cầm đĩa gấp miếng thịt gà đưa lên miệng, rồi sau khi cụ đã nhai và nuốt miếng thịt gà ấy rồi, cụ

mới giờ bàn tay trái, làm cái cử chỉ của người võ về đàn trẻ :

- Cứ ăn uống cho no say đi. Tôi đã bảo lập được lý rồi là lập được lý rồi. À, hôm qua nó cho mời lý-trưởng đến làm biên-bản, nhưng vì lý-trưởng lên tỉnh vắng, biên bản chưa làm, có phải không ?

- Vâng.

- Và nó nhờ ban hội đồng làm, nhưng ban hội đồng không làm, bảo chờ ông Lý về có triện thì mới có giá trị, phải không ?

- Vâng, chính thế.

Cụ Toát Tốt cười ha hả, và vỗ vào đùi den-dét :

- Thế thì cánh ta thắng rồi, thắng rồi, cứ chén cho no say đi.

Khi đánh chén xong rồi, cụ Toát Tốt mới họp mọi người lại, rồi sẽ bảo :

- Tôi đã lập lý được rồi. Bây giờ, ta phải hành động trước nó mới được. Lý-trưởng đi tỉnh việc quan, ít gì thì cũng trưa mới về, mà biên bản thì sớm ra cũng chiều tối mới lập xong. Mà sớm lắm thì mai nó mới lên phủ thưa được. Vậy ta phải hành động trước mới được. Vậy ngay

từ bây giờ, tôi làm đơn cho cụ, đến mờ mờ đất là cụ đi. Thế là ta thừa được nó trước. Cụ nghe chưa.

- Vâng, mà trước thì bao giờ cũng hơn sau.

- Chính thị rồi. Nhưng mà nếu để nguyên bức giậu của mình đấy, nghĩa là chất gì để nguyên tang-chứng đấy, thì thừa cách gì, mình cũng thua nó. Vậy thì ta phải tính làm thế nào đào cho kỳ hết trong đêm nay cái nhà chỗ giậu xương rồng bắt chéo ở trên cái thềm đất ấy. Xương rồng đào thì rất chóng, tôi sẽ ra chỉ cho nên đào chỗ nào, chỗ nào. Đào xong, ta lại lấy mai rầm đất bừa bãi khắp đấy để cho nó phi tang đi, để cho người ta không dò được vết chỗ rào xương-rồng cũ mà rất có thể biết chỗ rào xương rồng mọc cũ ở nhà nó. Vì nó không có biết được như tôi, vì nó không lường được những mưu thần chước quỷ của tôi. Tất nó khai với quan là nó giống lại xương rồng, rồi ta vì muốn mua cái thềm ấy cho vuông đất không được, ta mới sinh sự đánh nhau với nó. Nay ta cứ lấy những cái điều nó kiện ta mà kiện vật lại nó, nghĩa là ta bảo nó xin mua cái thềm ấy để cho vuông miếng đất của nó không được, rồi thì nó ỷ mình là phó lý, đánh ta.

- Nhưng thương tích ?

- À, rồi thì khắc có thương tích, trong nháy mắt thì có thương tích ngay, chứ có khó gì đâu. Cái khó là ta làm thế nào mật xin với quan về khám thấy cái giậu cũ của bức giậu xương rồng ở bên nhà nó, khám ra tức là nó man. Đã man một điều, tức là man cả trăm điều. Mà sự ta khai nó ỷ là phó lý, có quyền thế trong tay đánh ta thì nghe có lý hơn là sự ta đánh nó, có phải thế không nào ?

Cụ Đồng Đa sượng quá, nhảy lên, và lại muốn quỳ ngay xuống để lễ sớng cụ Toát Tốt. Rồi cụ nói rôi-rit :

- Ông anh thật là phúc tinh của nhà em. Ông anh cứ sống nhà em phen này.

- Hãy khoan ! Bây giờ tất cả anh em ta đều ra đào cái chỗ bờ giậu ấy lên, và làm cho mất tích. Nhưng phải lặng-lẽ lẩn, không nó biết, nó ra ngăn thì mưu của mình hỏng hết cả. Vậy chờ đến đêm khuya, nghe ngóng xem lúc nào nhà nó yên yên rồi thì cánh ta hành sự. Bây giờ ai về nhà tôi bung cái tráp của tôi sang đây, để tôi lấy giấy bút tả đơn. Án tại hồ sơ, ta đã lập lý như thế, và tôi làm cái đơn thưa này cho thật chặt thì nó có chạy lên đàng giời ! Tôi vẫn cầm nó lẩn, cầm từ hôm ở đình nó hạch tôi, và xin với làng truất phần biểu của tôi. Phen này, nó chẳng chết thì cũng chột. Chứ không có thể để cho nó yên lành mát ngót được. Nhưng nhà phải kín như bưng mới được đấy, và mai tôi phải đưa cụ với bác

đi thật sớm để cho nó khỏi trông mà sinh nghi.

Rồi cười gằn :

- Và cụ với bác cần phải nhớ nhất điều này, nước bọt không, không thể đi kiện được đâu.

Cụ Đồng Đa hấp tấp nói ngay :

- Vâng, vâng, điều ấy thì tôi đã hiểu. Cụ bảo chạy bao nhiêu thì tôi cũng xin vâng, và cần tiêu gì, tôi xin đưa. Miễn là cụ làm ơn hết sức giúp cho.

Cụ Toát Tốt vỗ tay xuống phản :

- À, nếu thế thì sự thắng của chúng mình chắc như cục gạch rồi. Và không khéo nó còn bị tù và mất phó-lý là khác nữa kia đây.

Khi cụ Toái Tốt làm xong đơn, sắp sửa đọc cho mọi người nghe thì Khán Bình rón rén vào, xua tay :

- Bên nó yên yên rồi. Tôi ném hòn gạch lên mái nhà mà không thấy động tĩnh gì. Bây giờ ta khởi sự đi. Thôi, xin cụ nên chỉ chỗ cho chúng cháu làm. À mà may quá, chó nhà nó lúc nãy đã làm thịt để đãi anh em tuần phiên rồi.

Cụ Toát vỗ vào đùi, cười ha hả :

- À, thế thì giờ giúp ta, giờ giúp ta !

Cụ trụt giầy, theo mọi người ra. Cụ chỉ chỗ và dặn bảo cách thức cho họ làm, rồi cụ nói :

- Anh em làm đi, tôi còn phải vào chép đơn cho kịp sáng, nghe chưa !

Cụ Toát Tốt chép xong lá đơn thì cả bọn kéo vào :

- Xong rồi, xong rồi ! Đúng như nhờ cụ dặn.

Cụ Toát Tôi muốn ra xem lại cho kỹ càng thì Khán Bình vội ngăn :

- Thôi, cụ không phải ra nữa. Đó là cái mạng cháu, đời nào cháu dám sơ xuất.

Cụ Toát Tốt gật gật đầu như để khen cái câu nói ấy :

- Ủ, thế tôi tin ở bác nhé.

Rồi tùm tùm :

- Sáng mai, nó bùng mất dậy thì nó phải tưởng chừng như có giờ giúp chúng ta. Và tôi chắc dù nó có cao đoán cho mấy đi chăng nữa cũng không biết được cái mưu Gia-Cát của tôi. Rồi khi có lính về bắt, lúc ấy nó

mới thao láo mắt ếch ra thì đã muộn rồi. Và chưa biết chừng, tôi kêu quan xin cho lính về bắt ngay nó trưa hôm nay để cho nó chưa kịp kiện mình mà đã bị bắt thì mới thú.

Mọi người trầm trồ :

- Cụ thật mưu cao hơn Gia-Cát !

Cụ Toại Tốt nhún nhường một cách kiêu hãnh :

- Tôi đâu dám ví mình như thế. Nhưng nhờ giờ, một trăm cái kiện người ta nhờ tôi, họa chẳng thì một cái thua. Mà cái ấy thua không phải là tôi đuối lý đâu, chỉ tại người ta không chịu nghe tất cả những lời tôi dặn thôi.

Cụ Đồng Đa vội chấp tay :

- Chú cháu tôi thì không dám thế. Cụ bảo chết thì chúng tôi xin chết. Mà cụ truyền sống thì chúng tôi được sống.

Cụ Toại Tốt kéo tay cụ Đồng Đa ra :

- Kìa cụ, nếu thế thì sự cứ tin như một với một là hai: Tôi sẽ làm mất phó-lý của nó cho nó khỏi bằng nhằng cho cụ xem !

Cụ Đồng Đa lại chấp tay :

- Thế thì cái ơn của cụ thật không bao giờ tôi dám quên.

Rồi sực nghĩ đến sự tạ mộ mà cụ Toát Tốt nhờ ban chiều :

- Khi ở phủ về, tôi xin bảo làm lễ tạ ngôi mộ tam đại nhà đàn anh như tổ nhà tôi vậy.

Cụ Toát Tốt xua tay :

- Ấy, việc đó chưa cần. Hãy khoan, hãy khoan, sau này sẽ hay. Còn nhiều việc cần hơn. Mà tôi dặn cụ với bảo thế nào thì phải nhớ chôn vào lòng. Rồi khi quan hỏi, cứ thế mà khai.

Đây này, tôi đọc cái đơn cho cụ và bác nghe, rồi tôi dặn khai thế nào, thế mà khai. Dù quan có vấn thế nào cũng chớ có đổi cung. Đổi cung thì có giới cũng không gỡ cho khỏi tù tội được đâu. «Ấn tại hồ sơ». Cụ và bác phải nhớ như in vào ruột cho tôi. Đây này, tôi đọc cho nghe...

Sau khi đọc xong rồi, cụ Toát Tốt ngừng lên nhìn hai người :

- Hiểu chưa ?

- Bẩm, hiểu rồi ! Nhưng trong đơn, cụ nói nó chém tôi vỡ đầu, nhưng nó có chém đâu ? Khai là bị chém thì thế nào cũng khám. Bảo là có thương tích mà không có thương tích, tôi sợ như thế thì ta có lỗi chẳng ?

Cụ Toát Tốt chỉ như không :

- Điều ấy không lo. Rồi đâu khắc ra đấy (?) Bây giờ tôi dặn lại những điều cốt yếu, phải nhớ cho kỹ này. Tôi kiện nó tội hỏi mua đất không được, lằng mọ rồi chém ta mấy nhát ở đầu này. Cụ phải nhớ khai là mình thấy xương rồng già thì đánh đi, giồng cái mới vào cho khít gốc này. Nhân trông thấy thế, nó mới nảy ra cái ý kiến xin mua đất để cho vuông miếng đất của nó này. À, mà cụ phải nhớ hễ quan có hỏi địa đồ có xiên sang nhà nó

không thì phải bảo rằng có này.

- Thế nhưng nếu quan xét địa đồ, thấy vạch phân địa-giới thẳng tắp thì là thế nào ?

- Thì mình đổ cho rằng đó là tại tổ tiên mình làm ăn ra thế nên mình không biết. Chỉ biết lúc mình nhón lên đã thấy thiên thành như thế.

Cụ Đồng Đa ngập ngừng một lát mới hỏi :

- Thế ngộ quan... làm tội tổ tiên nhà mình ?...

- Về tội lẩn bờ cướp đất ấy hả ?

Cụ Đồng Đa gãi tai :

- Thừa vâng.

Cụ Toát Tốt phá lên cười, rồi vỗ mạnh vào vai cụ Đồng Đa :

- Cụ này mới người đời làm sao ! Ai bây giờ có thể xuống âm-ti mà làm tội tổ-tiên nhà cụ được ? Cụ nên nhớ giờ Chính phủ bảo hộ khác. Ai đã chết thì đến tội to tày giờ cũng được miễn nghị.

- À, ra thế !

Cụ Toát Tốt láy giễu cụ Đồng Đa :

- À ra thế ! À ra thế ! Mà này, tôi còn dặn điều này phải nhớ như chôn vào ruột, nghe không. Khi quan hỏi dồn thì phải oà lên khóc : «Bẩm lạy cụ lớn ngàn năm, bây giờ chúng con già lão, nhà chỉ có cha già con dại, nay anh phó lý chúng con dọa giết chết cả. Xin cụ lớn che chở chứ không thì con không dám về nữa. Hôm qua, anh phó-lý chúng con sai người đi lùng chúng con cả đêm. Chúng con phải trốn tránh mới thoát chết. Nay anh chúng con lại biết là con kiện anh chúng con thì chắc là anh chúng con không tha nào...»

Kêu xong như thế, cụ cứ lậy và khóc rầm lên thì quan sẽ cho lính về bắt nó ngay. Cụ nhớ chưa cần lắm đó.

- Tôi nhớ rồi.

- Nếu quan cho bắt nó thì sự nó kiện mình cũng bằng vô ích, và bao nhiêu chứng tá, thương tích của nó đều cũng văt đi. Mình sẽ kêu rằng vì nó sợ tội mà vu mình như thế. Quan tất nghe ngay, vì rất có lý lắm. Chứ nếu để nó kiện trước mình những điều như thế thì mình chỉ có chết.

- Tôi hiểu rồi, tôi hiểu rồi. Nhưng quan xét thấy rõ nó cũng vu cho mình, mình cũng vu cho nó, và...

Cụ Toát Tốt giờ tay :

- Trời ơi, cụ dớ dẩn lắm ! Nếu quan thấy sự thực là hai bên giả dối cả thì nó cái bằng phó-lý, nó lo cho cái bằng của nó chứ mình bạch đình thì lo gì ! Cứ hòa mình được rồi. Và một khi tôi đã lập lý như thế rồi thì thế nào cũng phải được.

Rồi nhìn hai người một cách nghiêm khắc :

- Này tôi nói cho cụ và bác biết, mới hồi tôi đây, cụ và bác đương lo phải tù tội. Ấy thế mà bây giờ tù tội chẳng những chắc chắn là không mặc rồi, mà lại còn hi vọng được nữa thì cụ và bác phải nên nhớ... cái mẹo tôi bày cho đó.

Cụ Đồng chỉ tay xuống đất :

- Tôi là người ngay, ăn mày lộc thành, khi nào tôi dám gian dối, ngài giúp cho qua khỏi bước này thì tôi nguyện có quỷ thần hai vai, không bao giờ tôi dám quên ơn.

Cụ Toái Tốt vờ xua tay :

- Không, là tôi nói thế để cho cụ và bác biết cái tài của tôi mà yên lòng chắc dạ đấy thôi. Chứ ơn với huệ, úi chào, người trong dân trong làng cả. Bây giờ thì cụ và bác phải... liệu chu biện đem đi cho kha khá, bởi mình không biết lúc nào phải dùng đến. Tôi sẽ đưa bác và cụ

đi. Tôi ở ngoài vận-động và nghe ngóng thì thôi, không còn có gì trêu con mắt của tôi được nữa. Nghề đòi thế, tay trong phải có tay ngoài thì nó mới đắc lực, cụ và bác nghe chưa. Thôi, cụ và bác phải mau mau đi cho sớm, cho không ai trông thấy nói với nó thì nó không có thể biết được rằng mình đã đi kiện nó. Rồi khi nó đang ung dung thì đấy là lúc nó mắc vào cạm. Cụ và bác thì cứ yên trí rằng nếu nó khai rằng đêm mình sai người đào lên rồi vu cho nó, là quan không có thể tin được rồi.

Cụ Đồng Đa vẫn câu hỏi áy náy.

- Nhưng nếu nó nại chứng bảo có ?...
- Thì mình cũng nại chứng bảo không.
- Nhưng không có ai trông thấy, ai chịu ?...

Cu Toát Tốt vỗ vỗ vào túi :

- À, cứ có cái này là muốn bao nhiêu chứng cũng có, muốn bảo họ nói gì cũng được. Cụ và bác lại cần phải nên nhớ rằng mình đi kiện nó đây để cầu cho thoát thân là điều cốt yếu, và sự được kiện nó là điều phụ đấy thôi nhé.

- Vâng, chúng tôi hiểu.

Cụ Toát Tốt đứng dậy đi ra góc nhà, rồi vẫy cụ Đồng và bác Khán lại :

- À, lúc nãy cụ và bác lo không có thương tích mà lại đi kiện có thương ích chứ gì ?

- Vâng, sợ quan khám thấy gian thì thật là mình có...

Hai người chưa nói dứt câu thì nhanh như cắt, cụ Toát Tốt đã vung con dao phay không biết giấu ở đâu lên chém vào đầu họ, mỗi người hai nhát :

- Thương-tích đấy chứ thương-tích đâu nữa !

Cụ làm nhanh quá, khiến hai người chưa kịp rú lên thì máu đã vọt ra đỏ lóe.

Hai người lúc ấy vừa sợ, vừa mừng. Và thật ra thì ta cũng không biết cái cảm giác nào mạnh hơn cái cảm-giác nào.

Ta chỉ biết khi họ thấy máu chảy xuống, họ giơ tay toan ôm lấy đầu thì cụ Toát Tốt điềm nhiên bảo :

- Ấy đừng. Đề cho máu nó chảy ra kha khá một tí thì nó mới có cái vẻ bị thương nặng, khiến cho quan thấy cần phải nã tróc hung-thủ ngay.

Rồi ung dung đi về phía giường :

- Tôi chém khéo lắm cơ, máu ra nhiều nhưng vết thương không sâu mấy đâu đấy nhé. Lát nữa, máu ra đến ổ quần áo rồi thì lấy tí mỡ hóng rịt vào, chỉ mai là liền da thôi đấy mà.

Rồi ông với cái điều thuốc lào, vệt thuốc, kéo một hơi dài. Rồi ông khoái chí nhả khói lên giò, điềm nhiên như chẳng có việc gì xảy ra.

Về điềm tĩnh của ông lướt trên đầu cụ Đồng như một lưỡi dao thứ ba. Cụ thấy run cả tay chân, và run lên cầm cập.

Cụ Toát Tốt thấy thế liền bảo :

- Thôi, chịu khó một tí nữa. Máu giây be bét ra áo thế, sắp được rồi đấy. Phải cố một tí nữa đã chứ. Thôi thế tạm được rồi đấy.

Rồi cụ véo một nắm thuốc lào đưa cho hai người :

- Thôi thế là xong ! Đấy, êm như ru mà thương tích thì ra phết lắm. Tôi mà đã dúng tay vào thì phải biết, nhẹ như tên mà nặng như núi. Bây giờ thì chúng ta chỉ có việc ngồi chờ xem nó mất cái phó lý. Thôi, cụ và bác thu xếp mau, rồi chờ tới sáng thì đi lên phủ nhé. Tôi còn

về dặn u nó, hễ lão Nghị Cầu có cho người sang đòi nợ thì khát dăm bảy hôm nữa.

Rồi thở dài :

- Như thế này thì thật là việc nhà thì nhác mà việc chú bác thì siêng đấy. Thật nể cụ và bác quá !

Cụ Đồng vội vàng lấy ở hầu bao ra chục bạc, hai tay nâng lên đưa cho cụ Toát Tốt như lúc nãy cụ Toát Tốt đã cầm đồng bạc đưa cho mình.

Nhưng chỉ khác một cái là lúc nãy thì cụ Đồng Đa thành thực từ chối cả tay lẫn cả mồm, chứ bây giờ thì cụ Toát Tốt trong khi mồm từ chối thì tay đã gơ ra.

Rồi sau khi đã nhét vào ngăn trong của cái mang cá rồi :

- Thật sợ cụ và bác mà phải cầm, không cầm thì sợ cụ với bác lại cho là nhị-tâm. Thôi, tôi giữ đấy để bao giờ công việc xong xuôi rồi lại xin nộp giả lại cụ và bác. Chứ người làng người nước giúp nhau, lấy như thế thì coi sao cho tiện. Thôi thế tôi về nhé. Chỉ dặn u cháu một tí là tối lại xin sang ngay lập tức để chúng ta đi cho sớm-sủa. Khi đã bước ra khỏi ngưỡng cửa, cụ lại còn quay lại :

- À mà tôi dặn, cứ để nguyên quần áo máu-me như thế mà đi nhé. Thật là bao nhiêu chứng-tá cũng không bằng !

Cụ Toát Tốt đi rồi thì cụ Đồng bà chạy vào ôm lấy chồng mà khóc :

- Ông làm sao mà đêr cho phải khổ cái thân ông thế này ?

Xuý cũng theo vào cũng ôm lấy cha, cũng khóc. Và Xuý khóc lại còn thảm thiết hơn mẹ, bởi thêm vào cái mối thương cha, còn có nhiều mối khác nữa. Xuý củnứu chặt lấy cánh tay cha :

- Giời ơi ! Sao thầy phải khổ cái thân thầy thế này ? Giời ơi ! Nhà ta đã làm gì nên tội cho nó cam !

Cụ Đồng Đa tâm hồn hoang-mang, cứ đứng ngó ra nhìn vợ, nhìn con mà chẳng biết nói thế nào.

Cụ Đồng bà vừa khóc vừa kể lể :

- Thì cái miếng đất chó ỉa ấy, ông cho phăng ngay nó đi, tranh giành với nó làm gì để cho thảm hại cái thân và khổ sở mẹ con tôi.

Đang khóc, bỗng cụ sực nhớ ra đầu đuôi câu chuyện từ đâu mà có, cụ vội buông chồng, chạy lại túm chặt lấy Khán Bình :

- À, đầu đuôi chỉ tại mày. Tại mày hồ mang, hồ lửa, tại mày muốn cho cả nhà bà chết hết cả đi đề mày hưởng

gia tài. Bà truyền đời báo danh cho mày biết, bà thì cúng hết cả vào chùa, chứ bà không để cho cái thứ mày đâu !

Họ hàng xô đến can, nhưng cụ cứ túm chặt lấy ngực áo, không buông. Rồi thì càng nghĩ càng căm, cụ vớ lấy chiếc gối sơn, cứ mặt và đầu Khán Bình giáng xuống vô hồi kỳ trận. Vừa giáng, cụ vừa hét :

- À, mày đã muốn có thương-tích thì bà cho mày được có thương-tích !

Cơn giận làm cho tăng sức khỏe, thành thử ai giáng ra cũng không được, mà cụ giáng cái nào ra tuồng cái ấy. Ấy, cái gối sơn nhẹ, chứ nặng thì có lẽ... không khéo quan ra.

Khán Bình bị đánh, cứ giẫy lên như đĩa phải vôi, và lạy như tể sao :

- Lạy thím, có phải tại cháu đâu, có phải tại cháu đâu. Cháu lạy thím !

Lạy mặc, van mặc, giãy mặc, cụ Đồng bà cứ nện xuống như bổ củi. Mỗi tới khi thấy chó cắn ở phía cổng, cụ biết rằng cụ Toát Tốt đã lại sang, cụ mới buông tay.

Buông nhưng mà vẫn chưa nguôi cơn giận :

- Ở phủ về, mày đi đâu thì đi, chứ bà mà gặp mày thì bà vằm mặt mày ra, cái thằng đùng lăn ngã ngựa mày làm hạnh làm hại người ta kia !

Rồi cự thân, bà lại òa khóc. Xuýt lại nắm tay mẹ kéo ra :

- Thôi, u ơi, cái số kiếp mẹ con mình đã khổ sở như thế rồi, u đánh anh ấy làm gì nữa. Có lấy lại được đâu...

Nàng nói đến đây, cảm thắm thía nỗi niềm xót xa quá, cũng nấc lên khóc, rồi thì rũ ra, khiến cụ Đồng bà phải sốc nách càng dìu ra ngoài.

Cụ Toát Tốt đi vào với một phong độ thư thái lắm. Và cụ ăn mặc rất chỉnh, áo sa, ô, giày, kính.

Bước chân vào cửa là cụ nói ngay :

- Thôi, ta đi ngay đi cho nó sớm sửa. Rồi nhìn thấy máu vĩa ra ở khắp mặt Khán Bình, và mắt má, sung húp, cụ bắt hàm :

- Thế nào, lại lập tâm làm cho thương tích nặng thêm ra nữa đấy à ?

Rồi cau mày :

- Tôi đã bảo cụ và bác nhất nhất phải nghe tôi hết mà. Tôi đã bảo đủ là đủ. Làm nặng thêm ra thì rồi nó cũng chỉ đến tù và mất phó lý, chứ có hơn được cái gì đâu.

Và nghiêm-trang :

- Từ giờ cụ và bác đừng có trái lời tôi, tôi không bằng lòng, và sẽ không giúp nữa đâu. Nếu cần phải chém ba nhất thì tôi đã chém ba nhất, cần chém bốn nhất thì tôi đã chém bốn nhất. Tôi liệu việc xưa nay là theo đạo trung dung của Đức Thánh, không thái quá, không bất cập.

Rồi xòe bàn tay lia đi lia lại như để thôi miên ai :

- Vừa đủ, vừa đủ, cứ vừa đủ là được việc. Thế này có phải chỉ khổ thân và chẳng hại thêm gì được nó nữa cả.

Thấy mọi người cứ ngẩn ngơ nhìn mình, cụ liền cắt :

- Thôi, liệu thu xếp mà đi chứ. Đứng ngẩn ra thế kia thì nào có ích gì đâu.

Rồi quay sang Khán Bình :

Bác thật là nhiều cái phí vô ích quá ! Thôi đi. Sắp sáng rồi.

Lại quay về phía cụ Đồng Đa :

-À, cụ nhớ dặn cụ bà, hễ hôm nay chúng mình đi rồi, bên ấy chúng nó muốn làm gì, nói gì cũng đừng có thò đầu ra, bắt lời với họ nhé.

Rồi phưỡn ngực :

- Tôi chỉ cần quan về giữa lúc nó đang cuộc xới hay giồng giọt, chặt chiếc cái gì là ở trên cái theo đất ấy thôi.

Xuý khóc rũ ra ở trong cánh tay mẹ. Tuy không biết rõ mối tình của Xuý đối với Nguyên ra thế nào, nhưng cụ Đồng bà cũng cảm mơ hồ rằng đôi bên có tình với nhau.

Xưa nay, cụ vẫn mến Nguyên là người thông-minh, lanh lợi, ăn nói có từ lớn. Cụ vẫn định tâm giá Nguyên có lời thì cũng gả. Và như thế hai nhà ở liền nhau, cụ không phải xa con gái. Chị Xuý lấy chồng ở Thạch Thất đã khiến cho cụ phải nhớ khổ, nhớ sở rồi. Bây giờ, còn độc mình Xuý, cụ không muốn cho Xuý phải xa cụ.

Trước thấy Xuý khóc, cụ cũng khóc theo. Nhưng sau thấy Xuý khóc quá, cụ phải vuốt nước mắt dỗ dành Xuý. Nhưng cụ nói gì thì nói, Xuý cũng chẳng nghe, cứ khóc ngất đi từng cơn.

Bây giờ thì cụ đã biết rõ vì sao mà Xuý đau đớn, khóc lóc đến như thế.

Sợ để Xuý khóc mãi, nhớ quá ra một cái thì khôn đồn to, cụ phải buộc lòng nói :

- Thôi con ạ, nín đi. Ở đời có cha mẹ rồi mới... có mình. Cho nên bao giờ cũng phải thương cha mẹ hơn hết cả. Anh em còn có năm có bảy, vợ chồng chết đi còn có thể lấy người khác, chứ cha mẹ chỉ có một thôi. Thôi, chẳng may thầy con gặp cái bước hoạn-nạn như thế này, con phải thương thầy con mới được. Con đừng để cho thầy con đã khổ sở, đau đớn nhiều đường rồi lại còn bị khổ sở, đau-đớn vì con nữa. Người ta chữa hiệu là đau con ạ.

Tuy cụ Đồng chỉ nói bóng gió có thế mà Xuý cũng nhận ra rằng mẹ mình đã rõ mọi tình thâm kín của mình.

Nàng gục đầu vào lòng mẹ :

- Nhưng con không muốn buồn mà nó cứ buồn thì biết làm sao được. Con chỉ muốn chết đi cho rảnh thôi.

Cụ Đồng cúi xuống, đặt má vào cổ nàng như hồi nàng còn bé :

- Con ôi, u chỉ còn có một mình con thôi. Con có làm sao thì u cũng ra đằm đầu xuống sông cho nó rồi đời đi thôi, chứ còn sống làm gì nữa.

Rồi vỗ vỗ vào vai nàng :

- Thôi, con thương thầy, thương u, con ơi ! Thế này làng nước người ta đã cười thầy u nhiều lắm rồi, con đừng làm gì để cho người ta cười thầy u nhiều thêm nữa.

Cụ Đồng bà vừa nói đến đây thì Xuý ngừng phát ngay đầu dây, nhìn chòng chọc vào mẹ :

- U nói cái gì ?

Rồi nàng lau nước mắt :

- U bảo làng nước người ta cười cái gì ?

Cái nhìn ấy làm cho cụ Đồng bà phải sợ, cụ vội lấy tay vuốt những sợi tóc xõa xuống má nàng, nhưng kỳ tình là để lấy tay che, à quên, để tránh những cái nhìn nóng giã như lửa của nàng :

- Không, u có nói gì con đâu.

Nàng rời khỏi lòng mẹ, đứng dậy :

- Con nói cho u biết, trước kia, bây giờ đây này, sau này nữa, con chẳng làm cái gì cho ai có thể cười con được.

Nói xong thì nước mắt nàng ráo hoảnh, rồi nàng quay xuống bếp.

Con cái Tũn dậy sớm nhất nhà, bởi vì bé nhất, nó chẳng biết gì và chẳng can thiệp gì đến những việc rắc rối xảy ra nên nó vẫn ngủ được như thường.

Gà gáy là nó dậy. Nó là người đầu tiên trông thấy cái chỗ trống của hàng rào cụ Đồng Đa. Nó vội vàng chạy vào lay mẹ có dậy :

- Này bu ơi, dậy mà xem nó làm sao thế kia kìa !

Bà Phó Chấm đã bị bao phen hoảng ía rồi, bây giờ thấy con nói thế liền choàng dậy. Run lập cập, bà theo con Tũn ra sân.

Đến khi trông thấy bờ rào cụ Đồng xương rồng bị đào đi, và đất bị cây lên nham nhở khắp cả chỗ mầu đất đuôi cò ấy, bà không hiểu ra làm sao, vội vàng vào gọi chồng.

Ông Phó Chấm cả chiều tối hôm qua gào thét, tới đến lại phải thù tạc ban Hội-đồng và anh em tuần tráng cho tới hai giờ, cho nên ông mệt, ngủ say lắm. Ông còn mệt vì máu ra nhiều. À, dù khỏe như ông, nhưng một hòn gạch giáng thẳng cánh vào đầu có phải đâu là một chuyện chơi. Ông mệt cho nên ngủ say.

Bà Phó phải nắm tóc ông giật mạnh mới lôi được ông ra khỏi giấc ngủ ngon lành :

- Nay thầy nó ơi, dậy, dậy mà xem !

Mở mắt, nghe giọng gọi cấp bách của vợ, ông rú lên một tiếng rồi choàng đứng dậy. Rồi thì cũng như bà Phó, ông run bắn cả tay chân khi theo vợ ra.

Thì ra bây giờ, ông đã thấy sợ rồi. Lúc rượu vào, và lúc tự ái đang lên, nhiều điều ông hăng lắm. Nhưng từ chiều hôm qua đến chiều hôm nay, bao nhiêu việc đã xảy ra rồi, xảy ra một cách rất thiệt hại và rất đau đớn cho ông.

Thì này nhé, tiên chừng hòn gạch nện vào đầu, mà lại nện bởi cái cánh tay to lớn của ông. Rồi thì gà chết, chó chết, rượu chín mười chai, vườn rau thì tan-hoang. Lại cái nông nổi đi lấy hết người này người khác, ông thấy nó cũng cực làm sao. Trước kia, chưa có việc, ông hống hách, ông bảo cái gì mọi người nghe răm rắp. Bây giờ, ông có việc, ông nói với họ như van mà họ vẫn cứ làm khó dễ với ông.

Thì ngay cái ban Hội đồng mà trước kia ai cũng là cánh hầu với ông, bây giờ chỉ còn có thứ ông quỳ xuống lấy họ để xin họ làm cho cái biên bản, họ cũng không làm. Họ viện hết có này có khác để từ chối, toàn những có mà họ biết rằng không chính đáng cả. Nhưng lúc này, ông có việc trên mình, ông không thể quát tháo với

người ta được. Làm cho họ giận, họ đi làm chứng cho bên kia thì chết.

Bây giờ thì ông thấy sợ cả mọi người, sợ cả đến những thằng tuần phiên mà mới trưa hôm qua đây, chúng nó sợ ông như cọp.

À, bây giờ ông mới cảm thấy rằng ông dại. Thì ra sinh sự thì sự sinh, nhưng đã đâm lao thì phải theo lao, còn biết làm thế nào.

Thật là tự dung rước một bọn bốn năm chục đứa vào nhà, nó ăn nó uống, rồi nó còn hạch cho. Chúng nó cãi nhau chán chúng nó hứa cho một vài câu hảo huyền, rồi chúng nó vờ đi hết. Thế là vừa được ăn, chúng nó vừa được khinh và được cười mình.

Lại cái nông nổi bà Phó luôn luôn day nghiền như quấy cái lòng hối hận của ông lên. Lại mặt Nguyên lúc nào cũng nặng chình chịch, lúc nào cũng nhìn ông bằng đôi mắt chứa đầy hờn oán. Và tất cả ở trên những cử chỉ của chàng đều như tãi một đau thương vô hạn. Có một cái gì như đứt đoạn ở trong những cái giờ tay. Có những cái gì như sụp đổ ở trong bước chân chàng bước đi.

Ngần ấy cái khổ não của con như hợp nhau cả lại đè tấn công vào lòng ông. Ông không biết rõ con ông đau

đón bởi những lễ gì, nhưng ông biết chắc rằng con ông đau đớn lắm.

Ông chỉ nghe phong thanh thấy người ta nói con ông có ý tình với Xuý, nhưng trông Xuý đứng đắn lắm, ông cho rằng đôi bên chỉ phải lòng mặt nhau thế thôi.

Suốt đêm hôm qua, bao nhiêu lần, lúc hầu hạ rượu chè com nước cho người ta, đã bao nhiêu lần ông bắt được con ông nhìn ông một cách... một cách làm sao đây ?

Khó nói thay ! Chính ông cũng không biết trong cái nhìn ấy chứa chất những gì, nhưng ông chỉ biết nó làm cho ông khó chịu lắm. Và đã có lần, ông không đành được, phải thốt ra :

Sao mày cứ nhìn thầy thế ?

Nguyên thở dài, quay đi không giả nhời. Cái thở dài ấy làm cho lòng ông vang lên. Ôi, thật là bây giờ ông mới biết sự hồng hách, rượu chè và lòng tham vô-lôi đã đem đến cho ông bao nhiêu nỗi đoạn trường.

Mà đoạn-trường thật, cái buổi chiều và cái đêm hôm nay. Nằm ngủ thì cứ giật mình thon thót. Và lúc thiếp đi, thì thật là giấc ngủ nặng như chì.

Bây giờ, nghĩ đến những hành vi của ông đêm hôm qua, ông thấy thẹn, và hồi lạ-lùng.

Ông nhớ lại lúc ông cầm hòn gạch đập vào đầu và nằm lăn ra đất định ăn vạ. Thật là làm hại được người chưa thấy đâu, để thấy đau đón cho mình và chuốc lấy cái bệ rạc cho thân. À, ông nhớ những cái nhìn của mọi người lúc ông nằm ra đất kêu gào. Ông nhớ cả những cái nhìn của vợ con ông nhìn ông. Cái nhìn của thiên hạ thì chứa đầy khinh bỉ. Mà cái nhìn của vợ con ông thì chứa đầy ngao ngán.

À, đáng nhẽ ông định nằm ăn vạ thật đấy, nằm cho tới khi lý trưởng về làm biên bản, ông mới chịu dậy cơ. Nhưng những cái nhìn ấy làm cho ông cảm thấm thía với cái bệ rạc ông mua chuốc cho thân ông, và cái nhục nhã ông đem về bao trùm lên gia đình ông, cái gia đình có một người vợ hiền từ đứng đắn, và những đứa con ngoan ngoãn, chăm chỉ biết bao !

Say là hỏng, nóng thì khốn, tham thì nguy, kiện thì chết. Bây giờ ông mới cảm thấy đây, cảm thấy trong khi những cái nhìn khinh bỉ và ngao ngán chiếu vào cơ thể lấm be lấm lét và vấy đầy máu me của ông.

Chính những cái nhìn ấy đã dựng ông dậy, đã khiến cho ông bỏ cái ý định nằm ăn vạ đi. Thôi thì kiện cáo

sau này thua được thế nào thì cũng mặc giới, chứ ông thấy dơ dáng và khó coi lắm.

Bây giờ thì ông thấy tiếc những ngày tinh thần của thừa xua, những ngày mà chẳng ai có thể làm phiền rộn được ông, À, bây giờ thì ai ông cũng phải sợ đấy, ai không khệnh thế nào ông cũng phải chiều. Bây giờ thì ông mới thấy tiếc những ngày phẳng lỳ của trước kia. Ông thấy hối về sự đã hạch sách cụ Toát Tết, hối về sự đã uống cho tới say sưa, hối về sự đã nổi lòng tham định chiếm đoạt cái thẹo đất đầu mảnh xanh gai, hối về sự bướng bỉnh, gai ngạnh của mình, bởi vì không nghe nhời vợ.

À, ông cảm thấy ông chẳng thương vợ, thương con ông tí nào, trong khi vợ con ông thương ông vô-kỳ-kể. Những cái trách móc và đau đớn kia là để phát biểu cái lòng thương ấy đấy. Có thương ông, người ta mới giận oán ông và đau đớn vì ông chứ. Bây giờ thì ông muốn đập một hòn gạch thứ hai nữa lên đầu ông, nhưng đập không phải là để vu oan giá họa cho ai mà là để trừng phạt những lầm lỗi của ông. Ô, giá mà sự này thôi đi không rắc rối gì nữa, thì từ nay ông quyết chừa, chừa hết cả.

Từ này thì thôi, ông không rắc rối với ai nữa, ông sẽ từ cái chức phó-ly để ở nhà cây cày, giúp đỡ vợ con và hú hí với họ.

Ấy thế là vụt ông tự nhủ : nếu mai lý trưởng về đây lập biên bản, cụ Đồng và Khán Bình chỉ nói qua với ông một câu là thôi, ông thôi không kiện cáo gì nữa.

Ông đã hiểu «được kiện thì mười bốn quan năm, mà thua kiện thì mười lăm quan chẵn». Vả đi lạy lục, châu chực người ta, khổ lắm. Làm phó lý chín năm nay, ông còn lạ gì sự kiện cáo.

Ông đã biết thế, sao ông lại định chiếm đất của hàng xóm, rồi vu oan giá họa để định đi kiện ?

Giời ơi ! Thì ra người ta có nhiều lúc mê lú, đúng như lời vợ ông thường nói thật.

Hôm qua thì thật là ông mê, thật là ông lú. Mà thật ông đã ngu, ngu quá chừng ngu như con chó.

Và tại làm sao ông lại đi bỏ thử cái thân ông như thế ?

Cái thân vợ con nâng niu, chăm bập, ông đi ông giáng một hòn gạch lên, mà rồi thì ông lại đi lăn ra đất như một con lợn đầm trong đồng dơ.

À, phải rồi, tự ông khinh cái thân ông thì người khác mới khinh ông được. Đây bọn hội đồng và bọn tuần phiên đấy. Thật là trên môi đứa nào cũng sẵn có một cái cười hề mĩa ông, trong con mắt đứa nào cũng sẵn có một cái nhìn để chế ông.

À, bây giờ, ông đã biết rằng đại rồi, ông tự nhủ ông từ giờ không chơi thế nữa.

Bây giờ, ông mới biết «dĩ hoà» là «vi quý» và ném bùn lên ngọn cau mãi cũng có khi nó rơi xuống đầu mình.

Thôi, thôi, mai mà cụ Đồng Đa và Khán Bình xin lỗi ông, mà cũng chẳng cần xin lỗi, chỉ nói qua một tiếng với ông thôi, thì ông sẽ bỏ qua việc này.

Vả ông là chức dịch, lý trưởng lại là người cùng làm việc với ông, thế thì kiện hay không cũng là ở tay ông. Lý trưởng thì ông bảo gì chả nghe.

Thôi, ông đã nhất quyết là thôi, thôi dứt.

Ông đang như cào như cẩu ruột gan thì cái ý nghĩ «hoà-bình» ấy liền làm cho chúng dịu ngay lại. Và ở trong cái cơ thể đan quần quai, một cái gì êm êm liền đột nhập.

Ông đang thao thức, không tài nào ngủ ược thì bỗng ông thấy nặng nặng mi, ông thấy muốn ngủ lắm, rồi thì ngủ thiếp đi lúc nào không hay.

Nhưng hỡi ôi ! Lúc bừng mở mắt thức, tiếng gọi giật giọng của vợ ông liền lại đem đến cho ông đủ mọi nỗi dăm chiêu và quần-quai của buổi qua.

Rồi thì ruột ông bỗng lại hóc ra, tai ông ù ù, ông choáng váng, mắt ông hoa lên.

Rồi thì đang giữa mùa hè, ông run lên như cò bị bão.

Ông run, ông run đến nỗi bà Phó phải dìu ông, ông mới đi được ra tới sân để nhìn thấy cái chỗ giậu bị phá của nhà cụ Đồng. Thôi, thế là ông muốn thôi, cũng không thôi được nữa. «Sinh sự sự sinh» là thế này đây.

Họ đã làm như thế kia thì tức là họ đã lập tâm gì rồi đây. Họ lập tâm thế nào, ông đau cả đầu ra mà không hiểu.

Không hiểu, ông hỏi vợ ông thì vợ ông cũng không đoán ra nốt.

Mà quái chưa, sao họ đào cả một khu giậu như thế mà ông và cả nhà ông chẳng ai biết một tí gì cả nhỉ ?

Ừa mà lạ, sao chó nhà ông lại không sửa nhỉ ?

Rồi ông đưa mắt quanh sân để tìm con chó khôn kiếp thì một đồng tàn gio lù lù liền nhắc nhở cho ông tất cả những việc đã xảy ra đêm qua. Thì ra hôm qua, không sắm đồ nhấm đủ cung phụng ban Hội đồng, ông đã sai con ông đem làm thịt mất rồi.

Chà ! Cái con Vện khôn quá ! Mười mấy năm nay, nó coi nhà cho ông, chẳng có trộm cắp nào có thể bén mảng được tới cả. Nay nó mới rời ra có vài giờ đồng hồ thì đây, cái tang chứng ở bên hàng rào kia. Người ta mở cờ đánh trống ngay ở bên cạnh nách, mà chẳng ai biết một tí gì cả. Ông quay lại phía con giai ông, lúc ấy cũng đã thức dậy, đang đứng nhìn sang chỗ hàng rào trống của nhà cụ Đồng Đa một cách ngao ngán :

- Thế mày ngủ thế nào mà người ta làm thế kia mà mày chẳng biết một tí gì cả !

Nguyên, lúc ấy vẫn còn yên trí rằng cha mình lập tâm vu oan giá họa để nay đi kiện cụ Đồng Đa, liền trả lời bằng một câu hỏi nó như là một tay thước giáng xuống đầu ông :

- Thế tuần trăng của thầy để đâu ?

Bà Phó Chấm biết chồng đang khổ sở, con đang đau đớn, sợ hai cha con lại xô sát nhau, liền vội vàng đàn giải :

- Hôm qua, nó phải phục dịch đến hai giờ đêm thì nằm xuống, đến người ta khiêng đi cũng không biết nữa là. Nó con giai, đang trong sức ăn, sức ngủ.

Rồi bà cố cười nụ :

- Đến như ông mà tôi phải giặt tóc mới dậy được nữa là.

Nguyên nghe mẹ nói, hiểu cái thâm ý ủa mẹ, liền lảng xuống nhà.

Nhưng chàng vừa quay đi thì ông Phó muốn làm lành với con, liền gọi giặt lại :

- Này Cả, mày có biết tại làm sao họ lại phá hàng rào và cuốc đất bừa lên như thế này không ?

Lòng Nguyên vẫn còn đầy uất kết :

- Đến thầy cũng chẳng đoán được nữa là con.

Ông Phó lờ đi như không nghe thấy cậu giả nhời khiêu khích, ông lảm bảm :

- Họ chủ tâm như thế này, chắc là họ đã lập lý, định vu oan giá họa gì cho mình đây.

Nguyên ngược mắt nhìn lên cái đầu còn buộc giẻ của bố, rồi lại cúi xuống nhìn đất, thở dài.

Mẹ chàng hiểu ý nghĩa sâu xa của cái nhìn ấy, liền nhìn con bằng một cái nhìn trách-móc nó như có ý bảo: «Dù sao thì cũng là bố mày, mày không nên thế».

Cái nhìn của mẹ làm cho Nguyên hối hận. Chàng kiễng chân nhìn sang phía vườn nhà cụ Đồng Đa, rồi bảo :

- Chà, vắng ngắt, hình như đi đũa tất cả ấy.

Câu ấy khiến ông Phó Chấm phải thốt ra :

- Hay là họ lập lý thế, rồi lên phủ thưa mình trước rồi.

Câu ấy nói bằng một giọng sợ hãi, khiến Nguyên phải ái ngại :

- Ô, thầy chẳng kiện họ thì thôi, chứ họ dám kiện thầy. Với lại thầy làm gì họ mà họ kiện thầy mới được chứ.

Câu nói rất có lý (!) của con khiến cho ông Phó Chấm vững dạ :

- Họ không định kiện mình thì họ làm thế này để làm gì ?

Nguyên giật một chiếc lá gừng nó mọc xen vào trong giậu xương rồng :

- Họ làm thế này để gỡ lấy thân, chứ còn để làm gì.

Ông Phó Chấm càng vững dạ :

- Có lẽ.

Rồi ông cũng kiễng chân nhìn sang phía nhà cụ Đồng Đa :

- Ô quái, sao vắng ngắt, hình như người nhà người cửa kéo đi đâu tất cả rồi.

Nói xong, ông quay lại nhìn vợ :

- Hay là họ sợ tội (!) rủ nhau trốn đi ráo cả rồi ?

Nguyên vụt như cảm thấy có cái gì lạnh giá nó xiết vào ruột, rồi làm chết hết tất cả những chất sống ở trong ấy, và chàng thấy lão đảo muốn ngã. Nhưng may, mẹ chàng đã nói ngay :

- Làng nước, nhà cửa, ruộng nương đèn điện của người ta ở đây, người ta trốn đi đâu ? Ông kiện thì người

ta theo, chứ việc gì mà người ta phải trốn.

- Hay là họ đi chạy thày, chạy thợ ?

- Cụ Đồng ấy thì còn quen ai !

- Hay là họ sợ hôm nay tôi kéo người đến đánh, họ đã kéo nhau lên Thạch-Thất với con gái và con rể cả rồi ?

- Cái đó cũng chưa biết chừng, nhưng chả có lẽ.

- Hay họ đi kiện tôi trước ở phủ ?

Bà Phó nhắc lại câu nói của con giai lúc nãy :

- Ông chẳng kiện họ thì thôi, chứ họ dám kiện ông.

Ông Phó Chấm lại kiềng chân nhìn sang. Vẫn vắng tanh. Mọi hôm, cứ cái giờ này là có tiếng chuông rồi, và thế nào cụ Đồng bà cũng ra cho lợn ăn rồi. Thế mà bây giờ không. Thế là nghĩa lý gì ?

Cái lặng lẽ quá lặng lẽ của nhà cụ Đồng như giội một cái gì vào lòng ông Phó, khiến cho ông áy náy. Ông liền gọi con gái :

- Tũn, mày thử đi vòng quanh nhà nó xem có ai ở nhà không nào ?

- Nó là ai ?

Ông Phó Chấm chắc lưới, chỉ tay sang phía nhà cụ Đồng. Tũn hiểu ngay, vội-vàng chạy đi.

Mười phút sau, nó giở về :

- Con trông kỹ lắm, chả thấy bóng một ai cả. Đến chó cũng vẫn thả, chưa xích. Mọi hôm, cứ giờ này thì chị Xuý chị ấy đã gọi chó xích rồi.

Nguyên áy náy, mà ông Phó Chấm cũng áy náy. Ông lại bảo Tũn :

- Mày thử vờ lại xóm Chùa, đi qua nhà thằng Khán Bình xem nó có nhà không ?

Con Tũn giở về với một cái lắc đầu. Ông Phó Chấm thì bâng khuâng, mình hỏi mình :

- Thế thời chúng nó đi đâu ?

Nguyên cũng đang tự hỏi mình như thế, nhưng chàng dùng những chữ dịu dàng hơn nhiều.

Con Tũn lại nói :

- Lúc con đi qua chùa, gặp con cái Tòm con nhà bà xã Bác, con hỏi nó thì nó bảo bác Khán, bác giai ấy, đi từ chiều qua chưa về. Chỉ có bác Khán gái, nó gặp lúc tối sẩm, đem một ôm quần áo đi về phía này. Có lẽ để cho

chồng bác ấy đi tỉnh.

Ông Phó Chấm rưng rùi :

- Thế là nó đi thừa mình trước ở trên phủ thật. Nếu thế thì mình nguy.

Rồi thì ông cũng muốn đi ngay lên phủ để thừa. Nhưng toan đi, ông lại nghĩ lại : «Nhưng chưa có lý trưởng về, chưa lập biên-bản thì lên như thế, có lý gì để thắng được ?».

À, lúc ấy, ông muốn cỏ một người biết việc để bàn luận. Ông nghĩ đến Phó Nùng, ông nghĩ đến Tổng Tam, ông nghĩ đến tất cả những người cùng cánh với ông.

Ông phải ngao ngán mà nhận thấy rằng họ cũng như ông, chẳng biết tí gì về kiện tụng cả và họ cũng như ông, cứ bám bờ ở trong làng, và la hét ở trong nhà, chứ lên quan thì so vôi lại.

Chỉ có một người trong lúc này có thể giúp ông rất nhiều, nhưng người ấy với ông đã thành ra tử thù rồi.

Rồi ông rùng mình tự nhủ : «Hay Toát Tốt nó đã đi làm thầy dùi cho bọn này rồi ? Mà có lẽ thật. Có Toát Tốt thì chúng nó mới biết lập lý như thế này, chứ chúng nó ngu dốt, còn biết mưu mẹo gì vào mưu mẹo gì nữa».

À, lúc này, ông mới thấy hối tiếc rằng đã gây thù kết oán với cụ Toát Tốt, chứ không thì có phải lúc này, cụ ấy đã có thể giúp mình bao nhiêu là việc không. Thôi, chắc nó đi làm quân-sư cho bọn này rồi.

Nghĩ thế, ông thấy lạnh xương sống. Ông quay bảo con giai :

- Cả, con đi nghe vân mông hộ cho thầy xem chúng nó cở ở nhà không, hay đi đâu để thầy liệu.

Nguyên cũng nóng ruột muốn biết, nên đi ngay.

Chàng lượn quanh nhà cụ Đồng Đa năm sáu vòng, chẳng thấy tăm hơi một ai.

Đến khi chàng trở ra về, qua bụi tre gần mé bờ ao, thì bỗng thấy có một cái khăn mặt màu hồng ném qua rào đến rơi ở phía trước mặt chàng.

Chàng vội chồm lên, áp mình vào bờ tre, nhìn vào :

- Xúy ! Xúy ! Em !

Xúy giờ hai tay úp lên mặt, òa khóc, rồi ù té chạy vào trong nhà.

Nguyên đứng ở đấy lâu lắm. Và chàng gọi, gọi mãi, nhưng Xúy cũng chẳng thấy ra. Tiếng chân nện thành

thịch vào gạch. Chàng biết đó là trẻ sắp đánh trâu ra đồng ăn. Và chúng đi gần đến nơi.

Chàng vội-vàng từ trên bụi tre nhảy xuống, chạy lại nhặt cái khăn mặt rơi ở giữa đường. Trong cái khăn mặt ấy có một cái gương con gà.

Cả hai thứ ấy đều là của chàng biếu Xúy năm tháng trước đây.

Phần Thứ Ba

*Đôi ta như ruộng năm sào,
Cách một bờ giữa, làm sao cho liền ?
Đôi ta như thể đồng tiền,
Đồng sấp, đồng ngửa, đồng nghiêng, đồng nằm.
Đôi ta như thể con tằm,
Cùng ăn một lá, cùng nằm một nông.
Đôi ta như thể con ong,
Con quần, con quít, con trong, con ngoài,
Đôi ta như thể con bài,
Chồng đánh vợ kết chẳng sai con nào.
Đôi ta như chỉ mới se,
Như măng mới mọc, như tre mới giống.
Đôi ta sóng sọc sông sông,
Như đôi đũa ngọc nằm trong mâm vàng,*

Tiếng hát của một thằng bé chăn trâu phía cổng Đông vượt qua những ngọn vọng lại, khiến cho lòng Nguyên đã tan lại càng thêm tan tác.

Những câu hát ấy gợi yêu đương thần tiên mà nay, vì sự hiềm khích của hai họ, Nguyên biết rằng không thể nào thực hiện được nữa.

Người yêu của chàng cũng cảm thấy như thế, cho nên mới giả lại khăn mặt và gương đây.

Trời ơi ! Tiếng khóc lúc nầy, chàng quên làm sao cho được ! Nó là một tang chứng yêu đương nồng đượm, cũng như từ trước đến nay, chàng đã được bao nhiêu là tang chứng yêu đương nồng đượm.

Chàng biết Xúy xé ruột mà gửi trả chàng những của tin này. Mà tiếng khóc thê thảm của lúc nầy chẳng là sự xé lòng phát ra âm-thanh đây hay sao !

Chàng biết bây giờ Xúy đang gục đầu một xó nào mà khóc ra những giọt máu mắt đây này !

Ý nghĩ ấy làm cho Nguyên lão đảo. Chàng phải vịn vào bờ giậu cho khỏi ngã. Rồi thì chàng vịn vào từng cành cây mà lần về. Nhưng mới lần đi được chừng dăm bước thì chung quanh chàng đã tối sầm lại, mà chàng thì cứ run lên như người bị cơn sốt rét.

Chàng biết không thể nào đi được nữa, chàng liền ngồi bệt ngay xuống đường.

Gió ở phía Nam lim lìm thổi về, tiếng hát của bọn trẻ lại vọng lại, du dương và náo nức :

*Trên gò có đám mây vương,
Ở dưới Hà-nội có khuôn đúc tiền.
Bảy mẩu tư điền bỏ không ai cây cấy,
Liệu cô mình ở vậy được chăng ?*

*Mười hai cửa bể anh đã cấm đặng,
Cửa nào lắm cá anh quăng chài vào.
Ngọn sông đào vừa trong vừa chảy,
Anh đi kén vợ mười bảy năm nay.
Tình cờ bắt gặp nàng đây,
Như cá gặp nước, như mây gặp rồng
Mây gặp rồng phát văn, phát vũ,
Cá gặp nước con ngược, con xuôi.
Chồng nam vợ bắc, em ôi !*

Những tiếng hát véo von ấy cứ như những lưỡi khoan soáy vào lòng chàng. Ồ, giá chàng có phép gì bịt ngay lập tức được miệng chúng nó, không cho chúng nó hát nữa !

Chàng lấy hai tay bịt chặt lấy tai, nhưng kỳ chưa, chàng vẫn còn nghe thấy, nghe thấy rõ hơn trước :

*Cây xanh lốm đốm lá vàng,
Cây bao nhiêu lá, thương chàng bấy nhiêu.*

Thì ra đó là cái tiếng ái ân của lòng chàng nó đang diễn lại trong tâm tưởng những phút mặn nồng của đôi lòng xuân trẻ vừa bén duyên nhau.

Không muốn mà chàng cứ phải nhớ lại những buổi bình minh cùng Xúy cấy lúa, những buổi chiều tà cùng

Xuy gánh cỏ ra về, những buổi chưa tình tự ở đầu đình, những đêm xem chèo ở làng bên...

Chàng nhớ lại, nhớ lại tất cả. Nhớ cái giọng hát trong và ấm của nàng, nhớ cái dáng đi lanh đẻo, nhớ cái miệng cười có duyên, nhớ đôi mắt có những ánh lửa êm dịu, nhớ những cử chỉ thẹn thò e ấp, khiến cho đã đẹp, nàng lại thêm đẹp.

À, như thế mà bây giờ phải lìa nhau, xa nhau thì thà chết đi còn hơn. À, giá chàng có thể chết gục ngay trên lũy tre này mà không bao giờ trở dậy nữa để khỏi phải sống cái chia lìa đau xót của kiếp người. Giờ ơi, tại làm sao đất bằng lại nổi sóng, tại làm sao cha chàng lại xảy ra cái ý nghĩ muốn lấy cả cái theo đất ấy ?

Chiều hôm qua, lúc cha chàng với cụ Đồng Đa sô xát, chàng không có đấy. Nhưng chàng cũng chắc rằng phải quyết liệt lắm thì cha chàng mới đập đầu ăn vạ.

Thôi, đôi bên cha mẹ đã kiện nhau thì con cái còn bao giờ có thể lấy nhau được nữa ! Thế này thì chàng chết mất thôi. Mà Xúy thì cũng đến héo đi mà chết thôi, bởi Xúy cũng yêu chàng như chàng yêu Xúy.

Trời ơi, bây giờ biết làm thế nào đây, chả nhẽ lại chết cay, chết đắng như thế này ? Chàng đã đành, còn Xúy

thì sao ?

Tự hỏi thế, chàng lại như văng nghe thấy cái tràng khóc rũ rượi của Xúy lúc chạy vào nhà.

Thốt nhiên, một phần đồng lửa bùng bùng bốc ở trong chàng. Chàng và Xúy không thể chết như thế được. À, chàng phải tính cách gì.

Giời ơi, cha chàng là một người bướng bỉnh lắm cơ. Mà một khi đã kiện nhau rồi thì rồi nó còn xảy ra muôn nghìn chuyện khác nữa, biết đời kiếp nào cho hết được. Không, không, chàng phải tính cách gì.

Chàng chỉ thấy có một cách là cha chàng đừng kiện nữa, rồi thì dần dà nhờ thời gian, sự hiềm khích bây giờ quên dần đi được biết đâu. Xúy, một khi đã không lấy chàng thì chắc là không chịu lấy ai cả.

Mà chàng thì cũng quyết không bao giờ lấy vợ.

Biết đâu vì sự kiên quyết ấy mà đôi bên cha mẹ hồi tâm.

Đã tìm thấy một con đường đi, nghĩa là đã có tí chút hi vọng, chàng đỡ khổ.

Nhưng không biết cha chàng có nghe không ?

Cha chàng bướng bỉnh lắm cơ.

À, không, không, cha chàng phải nghe, không nghe không xong. Chàng sẽ thú hết. Và chàng sẽ nói cho biết, nếu không bằng lòng thì chàng sẽ tự tử.

Mà không bằng lòng thì chàng tự tử còn hơn, chứ sống đau sống đốn, sống sâu sống tủi như thế này thì sống làm gì !

À, cha chàng thế nào cũng phải nghe, không nghe thì chàng sẽ chết. Mà cha chàng phải thương chàng chứ, bởi chỉ có một mình chàng là con giai thôi.

Nếu cha chàng không thương chàng mà cứ kiện thì thôi, nhắm mắt buông tay là thôi ! Mặc !

Nhưng nhất quyết là cha chàng phải nghe không nghe không được.

Chàng nghiêng răng, đập mạnh tay xuống đất, rồi đứng phắt dậy. Bây giờ thì chàng không lão đảo nữa.

Chàng phải cương-quyết đem cái chết ra chơi với cha chàng thì cha chàng mới chịu nghe.

Nhưng làm thế nào mà tỏ, tỏ ngay cho Xúy biết để Xúy khỏi buồn. Chàng biết Xúy bao giờ cũng yêu chàng lắm, sợ dĩ giả lại những của tin chỉ là vì sợ cha mình

không gả mà thôi.

Chàng móc chiếc khăn mặt và chiếc gương ra, chàng lại gói nó vào tử tế, chàng tước lạt tre quấn ngoài cẩn thận để phòng khi ném cho khỏi vỡ, rồi chàng ra chỗ bụi tre lúc nãy, chàng trèo lên lưng chừng. Lúc ấy, chàng đang hăng hái, chàng quên cả khôn ngoan. Chàng nói to :

- Giả lại đây này, nhặt lấy !

Rồi thì chàng tụt xuống, vừa đi chung quanh nhà Xúy, vừa hát to, hát cái bài mà hồi còn học ông tổng sư, chàng học được thuộc lòng trong một quyển sách quốc văn :

*Chung lưng một chiếc thuyền tình,
Sông bao nhiêu nước, ta thương mình bấy nhiêu
Chúng anh đây đứng mũi chịu sào,
Sóng to gió cả, anh bẻ vào càng mau.
Khuyên em đừng tính trước lo sau,
Còn lưng còn uốn, ta nên giàu có phen.
Khuyên em đừng tủi phận hờn duyên
Có tài có sắc, ta lên tiên có lần.
Rồi ta xé lụa may quần,
Đẩy loan đây phượng, ta quây quần lấy nhau.*

Chàng hát xong, ra nấp ở đằng sau bụi tre để xem Xúy có ra nhặt không.

Chàng không phải đợi lâu, chỉ năm phút sau khi im tiếng hát là Xúy rón rén từ nhà đi ra.

Xúy khóc đã sung húp cả mắt, và mặt trông nó mới buồn làm sao !

Chỉ một đêm mà người đã gầy tọt hẳn đi.

Nguyên nhìn thấy vẻ sầu thảm của người yêu, bỗng thương quá, khóc nức lên.

Tiếng khóc ấy, Xúy nghe thấy. Ấy thế là Xúy lại ù té chạy vào nhà.

Nguyên về tới nhà, bà Phó Chấm thấy mặt chàng xanh nhợt, hốt hoảng hỏi :

- Con làm sao mà mặt mày tái mét thế ?

Ông Phó thì nghi ngay là có người gây sự với con mình, liền rút vội cái tay thước :

- Đứa nào đấy ?

Những cử chỉ của cha mẹ làm cho lòng Nguyên nao nao. Chàng nói trong một cảm xúc :

- Không, con có làm sao đâu. Mà cũng có ai gây sự với con đâu.

Ông Phó lúc ấy mới cất cái tay thước đi :

- À, thế nào ?

- Cụ ấy và Khán Bình, chẳng thấy tăm hơi đâu cả. Hình như chỉ có đàn bà ở nhà thôi.

Ông Phó nhìn con một cách dò hỏi :

- Thế con vào nhà người ta đấy à ?

Sự ông Phó xung hô với chàng bằng con khiến cho chàng có can đảm :

- Không, con có vào nhà người ta bao giờ đâu. Thứ nhất là trong những lúc này.

- Thế sao con biết chỉ có đàn bà ở nhà ?

- Thì con đi ở ngoài nhòm vào.

- Con thấy ai ?

- Thấy cô Xúy.

Rồi nhìn mẹ như cầu khẩn mẹ giúp cho :

- À, thầy ạ, con tưởng thôi, việc này thầy cũng đừng nên kiện cáo lôi thôi gì nữa. Mất việc và tốn tiền. Với lại thật ra thì người ta có làm gì mình đâu.

Bà Phó như hiểu nỗi tâm sự của con, và bà cũng không muốn có những sự kiện cáo rắc rối :

- Con nó nói cũng có lý đấy. Chỗ hàng xóm, tắt lửa tối đèn có nhau. Ở đời này, thi ân thì nông mà oán thì sâu. Thôi, thế là người ta cũng sợ ông lắm rồi.

Ông Phó Chấm chưa kịp giả nhời ra sao thì bỗng ngoài cửa có tiếng chuông xe đạp. Lý trưởng về, đi sau là một người lính cơ.

Ông Phó Chấm thoáng trông thấy bộ áo quần áo dầu của nhà nước, đã tái cả mặt. Nhưng ông cũng chỉ vẫn cho rằng lính cơ có việc gì cùng về với lý trưởng đây thôi, chứ ông cũng vẫn không ngờ rằng cụ Đồng Đa và Khán Bình đã thừa ông ở Phủ.

Lý trưởng ghêch xe đạp ở cây cau là nói ngay :

- Thế nào, ông Phó ? Tôi đi vắng, ở nhà ông đánh chém người ta thế nào, mà người đa lên phủ thừa ông kia kìa. Nay quan Phủ cho lính về đòi ông lên đấy.

Chú lính cơ nói bằng một giọng đồng dục :

- Cho về bắt chứ đòi cái gì !

Xét giăng ngay trên đầu ông, không làm cho ông giật mình bằng câu nói ấy. Ông vội phân trần :

- Tôi có đánh chém ai đâu ! Có lão Đồng Đa và thằng Khán Bình nó xúm vào đánh tôi thì có. Đây, nó đánh tôi vỡ cả đầu ra đây.

Lý trưởng nhìn ông bằng một vẻ mặt nghiêm khắc và nói với ông những câu mà ông không thể ngờ ở một người cùng làm vô làm việc với ông, và xưa nay vẫn đối với ông rất nhã nhặn :

- Bây giờ, tôi mới biết ông ăn càn nói bậy, và thế nào ông cũng cãi bướng, nói bướng được. Tôi không ngờ ông làm việc trong bao nhiêu năm giờ mà ông có thể ăn nói một cách chí tử như thế được. Ông coi chúng tôi là trẻ con tất cả hay sao thế ? Hay ông đã say rồi đây ?

Ông Phó Chấm còn đang kinh ngạc, chưa biết nói ra sao thì Lý-trưởng đã lại dồn :

- Ông bảo ông không đánh chém người ta, sao người ta sưng cả mặt mày và ở đầu bao nhiêu là vết dao, máu me đầm đìa cả mình. Tang chứng rành rành ra như thế mà ông còn nói không thì thật tôi không hiểu ông là thế nào đây.

Ông Phó Chấm thề lấy thề để :

- Tôi mà có đánh chém ai thì tôi chết làm con cho ông. Thế ông thấy rõ họ bị thương thật ư ?

Lý-trưởng cười khẩy :

- Tôi chả trông thấy rõ thì sao tôi lại nói. Tôi có phải là người ăn càn nói càn như ông đâu. Lúc quan khám nghiệm thì tôi có mặt ở đấy. Cụ Đồng Đa, đầu bị hai vết chém, Khán Bình cũng bị hai nhát dao, và còn sưng vù cả mặt mũi là khác.

Ông Phó Chấm la trời :

- Nếu thế thì ra chúng nó lập tâm, tự làm ra thương tích để vu oan cho tôi. Chỉ có chúng nó đánh tôi vỡ cả đầu ra đây thôi. Hiện có bao nhiêu người làm chứng. Tôi chờ ông về để lập biên bản. Hôm qua, cả ban hội đồng đến đây, nhưng vì không có ông, họ không dám làm, vì không có triện. Bây giờ ông đã về đây, xin ông cho gọi ban hội đồng và chúng tá đến.

Lý trưởng xua xua tay :

Bây giờ thì còn cần gì biên bản nữa. Ông không đánh chém người ta thì lên mà cãi với quan ấy.

Sự lý-trưởng dờ mắt phũ phàng với ông, ông Phó Chấm đã hiểu duyên do. Chắc là bọn ông Đồng Đa gặp lý-trưởng trên phủ, đã khẩn tiền cho y và nhờ y che chở. Chứ chẳng có lẽ gì một người mới tử tế với mình hôm trước đây, lại có thể xử phũ phàng với mình như thế. Thứ nhất là cùng làm việc quan với nhau.

- Vâng, rồi tôi sẽ cãi.

Lý trưởng trề môi :

- Có cãi cái nhà pha. Cái bằng phó-lý của ông chuyển này chắc là khó còn lắm. Tôi không ngờ ông lại y mình

là chức dịch đánh chém người ta như thế. Cho ông thế, ông mới đáng đời.

Rồi lý-trưởng đưa mắt cho người lính cơ.

Người lính cơ, từ lúc nãy đứng yên ở giữa nhà, bây giờ mới nói to :

- Thôi, ông còn nói với nó làm gì ! Cứ giải ngay nó đi là xong.

Rồi y bóp lấy khăn của ông Phở Thắm, toan trói. Ông Phở Chắm lùi lại, không cho trói :

- Có phải quan cho đòi tôi thì tôi xin lên. Tôi không trốn đi đâu mà ông phải trói. Dù sao thì tôi cũng là chức dịch, và có ông lý đây đảm bảo cho tôi.

Lính cơ quắc mắt :

- À, mày lại định kháng cự lệnh quan trên phải không? Quan trên cho mày làm phó-lý là để tuần phòng chứ có phải là để mày ý quyền ý thế mà đánh chém người ta đâu !

Quay sang lý-trưởng :

- Thế nào, ông có nhận hộ cho nó không, chứ không thì tôi phải trói.

Lý trưởng rún vai :

- Việc này quan hệ. Lợi dụng chức vụ để chiếm hữu điền thổ, lại chém người có thương-tích, ô, tôi hơi đau, nhờ một cái, tôi không thể đi tù thay được. Bỏn phận ông thế nào thì ông cứ ông làm.

- À, nếu thế thì tôi phải trối.

Nói xong, y lấy khăn trối giật cánh khuỷu ông Phó Chấm lại.

Bà Phó Chấm, từ lúc nãy thấy cái thái độ của lý-trưởng đã tức uất cả người, đến bây giờ mới can thiệp :

- Không, ông Cai không cần phải trối thầy cháu, nhà tôi có gia-tư điền sản. Vả lại cái việc này là việc người ta vu khống, chứ cũng chưa có chứng cứ xác thực.

Rồi quay sang lý-trưởng :

- Ông lý ạ, ông với thầy cháu cũng không phải là người dẫu xa lạ. Và ở đời này, ai đã chắc rằng không bao giờ bị gặp khúc. Tôi tưởng anh em làm việc với nhau, gặp lúc hoạn nạn thì nên thương nhau, bênh nhau sao ông lại nhẫn tâm như thế ? Tôi thiết-tưởng đến người thiên hạ hàng xứ cũng chẳng nỡ đối-đãi với nhau như thế, nữa là anh em tám chín năm giờ có nhau.

Những nhời nói chững chạc của bà Phó làm cho lý trưởng ngượng, y bèn cãi :

- Bệnh là bệnh cái phải, chứ trái lè lè như thế, ai mà bệnh được. Vả việc này là việc đánh chém người có thương tích, chớ không phải việc thường. Với lại trời hay không là ở ông Cai, chứ đâu ở tôi. Tôi thì chịu, không thể đi tù thay được.

Quay sang người lính cơ :

- Đấy, tùy ông đấy.

Người lính cầm khăn giật một cái mạnh :

Không, việc quan là cứ phải đúng phép. Thôi đi !

Bà Phó biết là mình trong lúc yếu thể, không thể nói trái phải được đành phải van lơn :

- Vâng thì tùy các ông. Nhưng bây giờ đã trưa, chắc là các ông chưa xơi cơm, xin mời các ông ở chơi để tôi bảo cháu nó làm cơm đã.

Lý trưởng lắc đầu :

- Thôi, cảm ơn bà, tôi với ông cai đã ăn cơm ở ngoài phủ rồi. Thôi, bây giờ ông cai giải ông ấy đi để cho kịp chiều nay quan hỏi cung.

Bà Phó vội-vàng vào buồng thu xếp quần áo, rồi quay lại dặn con :

- Thôi, con ở nhà trông nhà, đề bu lên phủ với thầy con xem đầu đuôi thế nào.

Từ lúc nấy, Nguyên cứ đứng nhìn cha nước mắt chạy quanh, bây giờ mới òa khóc :

- Vâng, bu đi.

Nhưng khi bọn người ra tới cổng, chàng chạy theo :

- Thôi, bu đề cho con đi mấy. Đề con cùng lên phủ xem công-việc ra sao.

- Thế ai coi nhà ?

- Cái Tũn nó coi, đủ rồi. Công việc trong nhà thì đã có đầy tớ. Với lại con đi, chiều con về thôi mà.

Bà Phó lòng bối rối, cũng muốn có người cùng đi để bàn luận :

- Ủ, hay con muốn đi thì đi.

Ông Phó Chấm bị trối, cứ cúi gằm mặt xuống, không dám ngừng lên nhìn ai.

Người làng thấy thế, đổ xô ra xem đông lắm. Nguyên luôn luôn đi bên cạnh cha. Ý chàng là muốn cùng chịu cái nhục với cha, chứ không để cho cha phải chịu một mình.

Đường ra phủ phải đi qua ngõ nhà cụ Đồng Đa. Lúc mọi người đi qua bụi tre ở phía bờ ao thì Nguyên thoáng trông thấy một cái bóng người nấp ở sau cây chuối nhìn ra.

Chàng biết đó là Xúy, nhưng cứ đi thẳng chứ không nhìn vào. Và khi nghe thấy tiếng khóc rũ ra, chàng cũng cắn răng để cho khỏi thổn thức.

Ra khỏi cổng làng, chàng liền bảo cha :

- Thôi, thầy chẳng việc gì phải buồn. Người ta, ai không có lúc chẳng may. Và cũng không việc gì thầy phải lo. Thầy có đánh chém ai đâu mà thầy sợ. Và mới nghe mồm lão lý nó nói thế, chứ biết có phải không ?

Người cai quay lại :

- Lại còn không phải. Chém người ta toạc cả đầu, máu me khắp mình còn không phải là không phải thế nào ?

Ông Phó Chấm thật không bao giờ có thể ngờ công việc nó lại xoay ra đến thế, sợ rùn cả người. Thì ra ông đập đầu ăn vạ, định vu oan cho người ta chưa thấy đâu thì chính thân mình đã mắc phải rồi. Ông nghẹn ngào mãi mới nói được với người lính :

- Thế ra có thật như thế ư ? Tôi thế có gười đất, không hề chém đánh ai cả.

Người lính cơ rún vai :

- Đấy, lên đấy mà cãi với quan. Mà không chém người ta, sao lại có vết chém ở đầu ! Hay bảo người ta tự chém rồi vu oan cho mày.

Ông Phó Chấm lặng thinh, không biết nói sao.

Nhìn thấy cụ Toát Tốt cùng ngồi với cụ Đồng Đa và khán Bình ở hàng nước, ông Phó Chấm đã hiểu hết đầu đuôi. Ông quay sang bảo vợ :

- Có thằng này nó làm thầy cho bọn kia thì không khéo mình nguy mất, bà ạ.

Bà Phó vội khuyên khích chồng :

- Mình không đánh chém người ta thì mình cứ sự thật mà khai với quan, chứ có gì mà nguy.

Ông Phó Chấm lắc đầu :

- Nó thì gian hùng lắm. Nó chắc là đã lập lý cho bên kia rồi.

Và nhìn lên những miếng vải dẫm máu chẳng chịt trên đầu cụ Đồng Đa và Khán Bình :

- Không khéo chúng nó tự chém ra, rồi vu cho mình đây. Thì ra chúng nó trước được mình một bước.

Bà Phú Chấm nghĩ nguồn cơn chồng không nghe nhời mình, thấy tức :

- Lại còn không khéo gì nữa. Ông có thể đập đầu ra vu cho người ta thì người ta cũng có thể chém đầu ra vu cho ông. Thật là xứng đôi nhau nhé.

Ông Phó Chấm biết mình cả lỗi, chỉ cúi gầm mặt xuống, không nói. Nguyên thấy thế, liền gắt mẹ :

- Bu đến hay. Thầy đã thế mà bu còn nói đau nói đòn thầy là nghĩa lý gì mới được chứ !

Bà Phó nhăn mặt :

- Nhưng mà nghĩ tức lắm cơ.

- Lúc này không phải là lúc tức. Phải nghĩ cách mà gỡ cho thầy con.

Bà Phó chép miệng :

- Thôi, thế chuyện này thì của lại từ trong nhà đội nón ra đi.

Nguyên gầm lên :

- Ô hay, miễn là thầy con tai qua nạn khỏi, chứ tiền thì cần gì ! Người làm nên của chứ có phải của làm nên người đâu.

Đến cổng phủ, người lính cơ áng chừng đã được cụ Toát Tốt nói lót trước, nên chơi khăm, dắt ông Phó Chấm lại cái hàng nước mà bọn cụ Đồng Đa đang ngồi.

- Chưa đến giờ hầu, hãy uống bát nước đã.

Cụ Đồng Đa và Khán Bình lặng thinh. Nhưng cụ Toát Tốt đã đứng dậy chào ngay :

Kìa, ông Phó.

Rồi hỏi xỏ :

- Ô hay, ông làm sao thế ?

Ông Phó Chấm cứ chết dừ chết chín, không còn biết nói làm sao, cứ cúi gằm mặt xuống làm thinh.

Bà Phó Chấm đàn bà nông nổi thì khai chiến ngay. Bà nói trống không.

- Bà chỉ sợ chúng mày không sống mãi mà vu oan giá họa cho người ta được thôi.

Nguyên bẩm mẹ :

- Ô hay, đã đến cái nước này mà u còn gây sự với người ta là nghĩa lý gì !

Cụ Đồng Đa và Khán Bình nghe bà Phó Chấm nói thì hình như ngưng, và quay đi. Cụ Toát Tốt thì không, cụ cứ ôn tồn như không :

- Kìa bà Phó, bà rửa ai vu oan giá họa thế ? Phải, bà cứ chửi bố những đứa đập đầu để định vu oan giá họa cho người ta đi, chửi nhiều vào ! Những đứa ấy, bà tính chẳng chửi thì còn chửi đứa nào ? Những đứa như thế chả đáng đem bỏ tù thì còn bỏ tù đứa nào ?

Ông Phó Chấm biết cụ Toát Tốt ám chỉ mình, cứ ngồi chết lịm đi. Nguyên thấy thế thì muốn đánh lăm. Nhưng nhìn đến mái tóc bạc của cụ, chàng lại không nỡ. Chàng chỉ bảo :

- Chửi cả những đứa grooms hai lưỡi, đòn xóc hai đầu nữa, cụ ạ.

Cụ Toát Tốt cười khà khà :

- Phải chửi. Những đứa nào làm không có phải cử chửi. Tôi tiếng thế mà biết điều lắm đấy chứ. Hôm trước, ở đình, tôi có lỗi, Ông Phó nhà bắt vạ tôi, tôi chịu ắng cổ ngay, có dám cãi một lời đâu. Cậu còn nhỏ tuổi chưa rõ, chứ có biết thế thì mới tấn tới được.

Rồi cụ lại chơi khăm, xin với người lính :

- Ngài cai, xin ngài làm ơn cưới trói cho ông phó cháu, để ông phó cháu xơi với tôi bát nước.

Người lính bằng lòng ngay.

- Vâng, cụ đã xin thì tôi vui lòng cưới trói cho nó ngay. Nhưng nếu nó chạy mất thì tôi bắt đền cụ đấy.

- Vâng, vâng, tôi xin đền.

Bà hàng rót bát nước cho ông Phó.

Cụ Toái Tốt ẵm bát nước, rồi vờ nói :

- Tôi về qua đây, gặp cụ Đồng và ông Khán gọi lại kẻ cho biết chuyện. Thế nào, hàng xóm láng giềng, tắt lửa

tôi đèn có nhau, sao lại đánh chém nhau làm gì để phải mang nhau đến cửa quan thể này.

Rồi nhìn lên đầu ông Phó Chấm :

- À, hình như ông cũng bị thương. Nhưng xem nó sưng thế kia thì chắc là bị gạch nện vào thì phải.

Ngước lên, thấy đôi mắt dữ dội của Nguyên nhìn mình, cụ có ý chọn, vội cười khà khà :

Thôi tôi xin cả đôi bên, «dĩ hòa vi quý», đem nhau đến cửa quan làm gì ! Chẳng qua là trong họ ngoài làng với nhau cả. Cụ và ông không biết câu phương ngôn «Được kiện thì mười bốn quan năm, mà thua kiện thì mười lăm quan chẵn» hay sao ? Nếu cụ và ông bằng lòng xử hòa với nhau thì tôi xin đứng giữa dàn xếp. Thôi thì bên cụ Đồng và bác Khán bị đau đòn thì thôi, cứ xin ông bồi thường cho hai trăm đồng là tức khắc rút đơn ra.

Ông phó Chấm, từ lúc nãy đến giờ ngồi lịm đi, bây giờ mới nói :

- Nhưng tôi có chém đánh đâu mà tôi phải bồi thường.

- Ông nói lạ, không chém mà sao đầu cụ Đồng và bác Khán lại bị xẻ ra như thế ? Thế còn ông, vết thương ở

đầu này có phải cụ và bác Khán đánh ông không ?

Nguyên biết cụ Toát Tốt chỉ có một mục đích giễu cha mình, liền ngồi xuống cạnh :

- Thầy nói làm gì !

Rồi cầm bát nước, đun giả về phía cụ Toát và nói với bà hàng :

- Bà rót cho bát khác đây.

Những cử chỉ của con làm cho ông Phó Chắm bằng lòng. Lúc ấy, ông mới hỏi rằng đã quá nghe theo một phút nóng giận và tham lam, để cho cuộc nhân-duyên của con bị nhỡ nhàng. Ông nhìn con bằng một cái nhìn như để xin lỗi :

- Thôi con uống trước đi. Thầy không thấy khát.

Cụ Toát Tốt lúc ấy lại xỏ xiên, bóng gió :

- Chà, ông có người con giỏi quá, thật là nói đầu ra đấy. Phải, khôn ngoan đến cửa quan mới biết.

Nguyên đặt bát nước, rồi nhìn thẳng vào mặt cụ Toát Tốt :

- Thầy tôi mệt, và lúc này, nói thật với cụ, không còn bụng dạ nào để nói chuyện. Vậy xin cụ miễn cho sự trò chuyện nhé. Cụ bảo khôn ngoan, nhưng tôi tưởng khôn dại, chỉ cứ giờ thương là được. Phương ngôn có câu: «Người khôn thì nhiều, kẻ biết điều rất ít». Tôi nói thế thì xin cụ hiểu cho và đừng bắt thầy tôi phải chịu chuyện cụ nữa.

Cu Đồng Đa nghe Nguyên nói một cách rạch ròi thì đem lòng nể, và chính cụ cũng không muốn cho ông Phó bị xấu hổ nữa, cụ liền kéo áo cụ Toái Tốt :

Thôi, ta lại đặng này đi làm chén rượu trước khi vào hầu quan đi.

Cụ lại mời cả người lính cơ đi nữa.

Bọn họ vừa đi xong là bà Phó nói ngay :

- Thật là đồ xỏ lá !

Nguyên lườm mẹ :

-Thôi, bu nói người ta làm gì, ai ăn ở thế nào thì đã có giờ đất, quỷ thần hai vai chứng giám.

Bà hàng góp chuyện ngay :

Thôi, cái ông ấy thì mồm mép phải biết. Đám nào cũng thấy có ông ấy làm thầy cò. Nghe đầu văn-án và lý-sự khá lắm. Đám nào nhờ ông ấy làm thầy thì, phần nhiều là được. Thôi ở đây, từ ông trợ tá cho đến nho, cho đến lính tráng, ông ấy quen hết, không sót một người nào. Sáng hôm nay, tinh sương đã thấy ông ấy và hai người lúc nãy đến đây, máu me be bét. Có phải ông chém các ông ấy đấy, có phải không ?

- Không, họ vu cho tôi thế.

- Thế ai chém họ ?

- Nào tôi biết. À, thế bà có nghe họ bàn tán gì không ?

- Tôi chỉ thấy họ nói với nhau, làm thế nào kêu quan cho sai lính về bắt ông ngay. Và họ đình ninh với nhau rằng họ sẽ được kiện. Và làm cho ông phải cách phó-lý mới nghe.

Ông Phó Chấm đưa mặt cho vợ. Bà Phó nói ngay :

- Chà, họ tưởng dễ đấy. Nhất nọ nhị kia, chứ lại chịu thua họ à ! À, bà có biết ở đây ông nào văn-án khá để tôi nhờ các ông ấy giúp họ cho không ?

- Các ông ấy ở trong phủ, ông nào chả khá. À, ấy sáng ngày, họ còn bàn nhau đi lấy chứng chỉ độc tở nữa

cơ đây. Nhưng không hiểu sao, rồi sau họ lại thôi. Chắc là vì họ thấy quan đã sai người về bắt ông hẩn thôi. À, tôi nghe nói hai bên sở dĩ có chuyện với nhau chỉ vì tranh nhau đất cát phải không ?

Nghe nhắc đến chuyện ấy, ông Phó Chấm lại thấy thẹn nóng cả mặt. Ông nghĩ đến cái mẻ đất rộng vừa bằng cái bàn tay, rồi ông âm ừ :

- Cũng không phải hẩn thế.

Vừa lúc ấy thì trống hầu nổi lên, người lính cơ ở bên phía hàng cơm đi lại. Y sắp trối thì bà Phó van xin :

- Thôi, đã đến phủ rồi, ông còn trối làm gì nữa.

- Không, không trối thì quan quở.

Y trối chặt hơn trước. Ông Phó Chấm biết là cụ Toát Tốt sai nó, nhưng đến cái nước này, ông đành phải cắn răng chịu.

Hai mẹ con lặng lẽ bước lên xe. Xe chạy được một quãng, bà Phó Chấm nghĩ đến sự nhục nhã phải chịu với làng nước, liền bùng mặt khóc hu hu.

Nguyên vội vàng khuyên giải :

- Thôi, nó đã chót như thế, bu khóc cũng vô ích cơ mà. Chẳng qua người ta giam thầy con như thế, để hỏi cung xong thì lại tha, chứ đã phải tù, phải tội gì đâu mà bu lo. Ở đời, ai không có lúc gặp khúc. Thôi thì đành là còn ăn hết nhin, có cái gì bán chác hết đi để chạy cho thầy con.

Bà Phó chùi nước mắt :

- Nhưng cũng không nên trách người ta. Đầu dây mỗi dợ là tự như thầy mầy cả. Muốn vu oan giá họa cho người ta thì được vu oan giá họa đấy.

Nguyên gạt đi :

- Ô, ồ, con đã bảo thế mà. Bây giờ trách thầy con thì có được ích gì đâu. Thôi, con xin bu từ rầy đừng nói thế nữa, đến tai thầy con, chỉ làm cho thầy con khổ thêm mà thôi.

- Cho thế mới chừa tham lam và hống lách. Con bảo bây giờ chạy chọt, bán chác, cầm cố đi hết thì rồi lấy gì

mà ăn mới được chứ ?

- Ái già, giò sinh voi, giò sinh cỏ. Người ta, thiếu gì người không có trâu, không có ruộng, mà người ta vẫn sống được như hường. Huống hồ ruộng nương, đất cát cũng là do thầy con làm ra cả.

- Thầy mày có làm cơm ! Toàn một tay tao tảo tần, dành dụm cả.

- Thì của bu tức là của thầy.

- Nhưng hết đi thì rồi ai nó còn thềm lấy mày, còn thềm lấy con Tũn ?

- À, bu cứ đi lo xa xôi. Bây giờ hãy nghĩ đến chỗ lo cho thầy con đã. À, cái số mà khá thì tay trắng lấy nhau rồi khắc có, bằng cái số không khá thì có chín vạn nghìn tư, giò bắt hết cũng hết. Với lại, nếu mình có tiền gái nó mới lấy thì cái thứ gái ấy cũng chẳng báu gì mà chuốc. Và cái thứ chồng lấy vợ để lấy tiền, lấy ruộng, thì cái thứ chồng ấy cũng không nên mong cho con Tũn. Thôi, con lấy bu, đừng có nghĩ đến sự còn hết nữa, chỉ nên nghĩ làm sao lo lắng cho thầy con được thanh thản mà thôi. Người ta ở đời, cốt lấy cái tình, cái nghĩa mà ở với nhau, chứ tiền bạc thì có làm gì. Con thật cứ coi như không vậy, nhờ giò cho mạnh chân khỏe tay

thì làm ăn kéo lại mấy chốc.

Bà Phó nghe những lời khẳng khái và hiếu thảo ấy, lòng cũng nguôi nguôi. Bà nhìn con :

- Bu lo là lo cho các con sau này, chứ bu thì có tiếc gì thầy mày đâu.

- Ô, bu chẳng cần phải lo cho các con. Đời cua cua máy, đời cáy cáy đào. Với lại chuyện đường dài, biết thế nào mà lo cho xiết. Người ta đến đâu hay đấy. Chỉ nên ăn ở cho phải mà thôi.

- Ấy, bu cũng vẫn nghĩ thế. Giá thầy con mà biết ăn ở như con thì đâu đến nỗi.

Rồi thì sau khi nhìn đăm đăm vào con, bà vùng hỏi :

- À, bây giờ sự thể đã thế này rồi u hỏi thật con : Có phải con có tình ý với cái Xúy con cụ Đồng Đa, có phải không ?

Nguyên chưa kịp giả nhời thì bà đã lại nói :

- Bu nghe nói nó mê con lắm cơ mà ?

Nguyên ngồi ngẩn ra một lát, rồi mắt sáng quắc :

- À, bây giờ còn nói đến chuyện ấy làm gì ! Mà con với cô ấy có rắc rối gì đâu.

- Thế thì có lẽ nó mê con, mà con không biết đấy thôi. Mà nó mê con là phải.

Thấy Nguyên lặng thinh, bà Phó lại gặng :

- Sao con với bu mà con cũng giấu ? Thứ nhất là trong những lúc này.

Lòng yêu thương của người mẹ một suýt nữa làm cho Nguyên thổ lộ tâm-sự. Nhưng chàng lại vượt được cái tình cảm yếu-đuối của mình ngay. Chàng tự nhủ : «Ích gì, sau này thầy mình biết ra thì chỉ thêm đau đớn cho thầy mình mà thôi. Mà hiện giờ thì làm cho bu mình phải thắc mắc, băn khoăn đã. Đằng nào thì cũng là vĩnh viễn chia rẽ. Đã không thể lấy được nhau thì thôi, nhắc đến làm gì nữa cho loạn lòng những người thân yêu của mình đi và nhớ đến tai người ngoài thì Xúy thêm khó lấy chồng ra».

Nghĩ đến đây, lòng chàng thấy xót như muối. Chàng phải cắn răng để khỏi thốt ra những tiếng thở dài. Chàng cố làm ra bộ thản nhiên :

- Không, con với cô ấy không có ý tình gì với nhau cả. Nhưng nếu thầy bu mà lấy vợ cho con thì con cũng

xin thầy bu hỏi cho con chỗ ấy. Vì cô ta, xem ra cũng ngoan.

Rồi cố cười :

- Nhưng bây giờ đã thế này, còn nghĩ làm gì nữa, có phải không bu ? Họ nhà ta với họ cụ Đồng Đa thì rồi thù nhau đến muôn đời ấy chứ.

Bà Phó xuýt xoa :

- Không, không thể hỏi được chị ấy, bu cũng tiếc. Nó nèn nã, thù mị lắm.

- Phải, cô ấy giống tính cụ Đồng bà.

Thì cụ Đồng Đa, cụ ấy cũng tử tế đấy, chứ có làm sao. Chẳng qua là tại thầy mày tham lam, sinh sự và bắt nạt người ta, cho nên người ta phải tìm cách gỡ thân người ta đấy thôi. Thầy mày có gặp phải việc này mới biết chừa bớt những cái bướng bỉnh hão đi.

Nguyên cau mày :

- Kìa, con đã bảo bu thế mà bù cứ nói đến thầy con làm gì ! Bây giờ thầy con bị giữ ở dưới trại đã khổ bao nhiêu, u lại muốn cho thầy con phải nóng ruột hay sao đấy.

Bà Phó cười :

-Thầy mày như thế mà mày cũng cứ bệnh chằm chập được thì tao cũng lấy làm lạ quá. Giá thầy mày mà cũng được như mày thì nhà thật là vui về biết bao nhiêu. Và bây giờ thì khá hơn thế này nhiều rồi.

Hai mẹ con về đến làng thì giờ gần tối. Sắp vào đường làng thì hai người bỗng gặp Xúy từ phía đồng dắt bò về. Giá đi có một mình thì Nguyên đã lùi lại để lẫn đấy. Vì chàng không muốn trông thấy cái mặt thê thảm của Xúy.

Nhưng vì chàng đã chót nói với mẹ mình rằng không có tình ý gì rồi, nên chàng không dám làm thế, sợ mẹ mình nghi.

Chẳng những chàng làm ra bộ rất thản nhiên, chàng lại cố lấy vẻ thù oán, giận dữ nữa. Chàng tự nhủ : «Một khi đã không lấy được nhau thì chi bằng để cho Xúy quên mình đi, quên đi đề dễ lấy chồng».

Chàng muốn cho Xúy quên mình nhưng giá biết được Xúy quên mình thật thì chàng chết đi được.

Mặc dầu bây giờ hai nhà đang thù ghét, kiện cáo nhau, nhưng Xúy gặp bà Phó cũng ngả nón chào một cách cung kính lắm.

Bà Phó cũng chào giả lại một cách niềm nở. Mà Nguyên, khi đi qua mặt, cố lấy cái giọng hằm hè để chào :

- Chào cô ạ.

Nhưng vừa chào xong thì chàng lại hỏi, hỏi vì đã làm đau đớn cái người mà chàng biết chắc rằng dù thế nào và bao giờ cũng yêu mình một cách tha thiết.

Đi quá là chàng nghĩ ngay : «Chắc bây giờ đang khóc đấy» Chàng thấy giận mình ghê lắm. Chàng sức nghĩ đến những hành vi của mình lúc buổi sáng, nghĩ đến sự Xúy khóc, Xúy nấp để nhìn mình lúc đi qua. Chàng nghĩ luôn cả đến bài chàng hát để khuyên Xúy nên kiên nhẫn. À, lúc ấy, chàng chưa biết rằng câu chuyện xảy ra thế nào cơ. Chàng chưa biết sự cụt Đồng Đa nhờ cụt Toát Tốt lập lý để vật lại cha mình cơ.

Đến thế này thì thôi, chả còn thế nào lấy nhau được nữa. Hai họ sẽ thành kẻ thù muôn đời. Chàng biết cha chàng, cho tới chết cũng nghĩ đến sự mình bị trói. Và sẽ thù mãi mãi cái người đã gây ra cái nhục ấy cho mình.

Chàng biết sau này rồi còn sẽ xảy ra lắm chuyện lôi thôi. Và cha chàng thế nào cũng phải tìm cách báo thù được cụt Toát Tốt, cụt Đồng Đa, mới yên lòng mà nhắm

mất. Sự báo thù ấy, biết đâu sau này lại chẳng làm khổ cho Xúy, cũng như chắc chắn bây giờ sự kiện tụng của hai nhà đã giết sống đời chàng và buộc chàng phải sống những ngày mai không ánh sáng.

Chàng thở dài : «À, chỉ tại mẫu đất chó ỉa».

Vào tới cổng làng, bà Phó quay lại bảo con :

- Hai bên như thế mà gặp u, nó vẫn chào hỏi tử tế thì nó khá thật. U cũng rất tiếc có những sự ngang trái xảy ra để cho u không thể có được một người con dâu như thế. Tiếc quá ! Nó lấy con thì thật xứng đôi vừa lứa. Nội làng ta, dễ chưa có đôi nào xứng hơn. Tiếc thật !

Nguyên cố cười :

- Úi chà, ở đời này thiếu gì đàn bà.

- Nhưng những người vừa đẹp, vừa nét-na như thế, ít lắm đấy nhé. Có người được nét, lại không được người, có người được người, lại không được nét. Được cả hai bề thật là khó, khó quá. Con Xúy này thật là được tất, ai lấy được nó, thật là một cái phúc to.

Miệng cười mà lòng Nguyên thì khóc :

- Thế bu bảo những vợ chồng khác người ta chết cả. Với lại ngoài mặt như thế, biết bề trong thế nào. Mà

người đàn bà, cần cái đức hơn cả.

- Không, xem như một việc lúc nãy thì biết bụng dạ chứ.

Ông Phó Chấm bị giam ba ngày, rồi thì được «tại ngoại hậu cứu». Rồi thì tới khi ông chạy được tù dịch thì bao nhiêu ruộng đất đã cầm cố gần hết. Chỉ có sáu sào ruộng hương hỏa, và cái nhà của ông cha để lại, không thể bán được là còn thôi. Ấy là chưa kể còn bao nhiêu là công nợ vay ở những chỗ quen thuộc, họ hàng.

Khi kiện cáo xong thì đang là một nhà có máu mặt ở trong làng, ông bỗng trở thành một người nghèo rớt mòng tơi. Trâu bán, bao nhiêu đồ trong nhà, cái gì có thể bán được đều đã bán tất.

Lại còn đèo vào đây bao nhiêu sự mai mỉa, khinh-bĩ của làng nước.

Người ta khinh ông, có lẽ vì ông bị thua kiện và đã bị bắt giam một lần. Nhưng cái cớ chính mà người ta khinh ông, có lẽ chính vì ông nghèo. Chứ nội trong một làng, có thiếu gì những người thua kiện. Một khi người ta đã nghèo, mà người ta lại công nợ họ hàng, nghĩa là những người không thể riết róng với ta thì ôi thôi, có thiếu gì những tiếng thị-phi thù dật ở trên đầu ta.

Lại còn cái nông nổi xưa kia ông Phó đã giàu. Và dù sao, ông cũng vẫn là ông Phó, nên ông không thể đội cái nghèo như những người khác, nghĩa là làm bất kể cái gì, miễn được tiền và có ăn thì thôi.

Cái cảnh khổ nhất của con người ta là đeo một cái chức to mà lại nghèo. Một tên bạch-đinh, lúc túng có thể đi đánh dâm, đi làm thuê, chứ một khi ông đã mang cái tên phó-lý thì không thể.

Bà Phó và hai con mang cái nghèo một cách rất can đảm. Thứ nhất là Nguyên, chàng làm tất cả, chẳng nề hà cái gì, miễn là có gạo đem về nhà thì thôi.

Nhưng ông Phó thì không thể. Cái kỷ niệm của thời kỳ oanh liệt còn mới quá.

Ông rên la trong cái nghèo, ông héo-hắt dưới sự khinh thị của người làng người nước.

Xưa kia, ông hồng hách bao nhiêu thì bây giờ ông xếp bấy nhiêu.

Xưa kia, ông bắt nạt người bao nhiêu thì bây giờ, ông lại bị người bắt nạt bấy nhiêu. Và bao nhiêu người ngày trước kia bị ông đè đầu, cưỡi cổ thì bây giờ xúm nhau lại để trả thù.

Ở đâu cũng thế, thứ nhất là ở nơi thôn ỏ, người ta đều mạnh vì gạo, bạo vì tiền. Cái ăn nhặt dụng mà đã phải chạy thì thôi, bao nhiêu cái ganh đua, kèn cựa nhau đều phải xếp lại hết. Thứ nhất bây giờ ông lại chẳng có cái quyền thế gì để cho người ta sợ.

Thôi thì ông bị nghe bao nhiêu là câu nói bóng nói gió, nó như cắt từng miếng thịt ra.

- Ái già, tưởng đập đầu ăn vạ thế nào, lại được vào ăn vạ ngay ở trong trại giam !

- Ái già, tưởng đi cướp đất thế nào, ai ngờ mất nghiệp vì miếng đất chó ỉa !

Đại loại những câu như thế, nó khiến cho ông phải thâm gan tím ruột.

Ông nhìn ai cũng thấy ở trong con mắt những lời mai-mĩa.

- Bây giờ giỏi hống hách nữa đi.

- Bây giờ còn khệnh khạng nữa hay thôi ?

- Trước kia, phũ mồm, phũ miệng lắm cơ mà. Sao bây giờ cử câm như thóc thè ?

Từ ngày ông thua kiện, ông có ra đình một vài lần, nhưng ông bị người ta chèn dũ quá, thứ nhất là cạnh cụ Toái Tốt thành ra ông không dám ra nữa.

Nhưng có lẽ giới cũng thương ông, cũng cho ông nguồn an ủi ở vợ con. Trước kia, trong lúc ông đang giàu có và hống hách, vợ con còn có khi cãi gả ông một

vài tiếng, chứ bây giờ thì không, tất cả đối với ông chỉ đều một niềm kính cần.

Điều đó làm cho ông đau lòng, nhưng nó cũng làm cho ông hối hận thêm lên. Ông lại càng trách ông về chỗ làm tan nát tương lai của họ.

Từ vụ kiện ấy, trong nhà có hai người buồn nhất ông Phó Chấm và con giai ông. Cái buồn của họ rõ rệt ra ngoài mặt, khiến cho ai trông thấy họ cũng nhận được ra cái buồn của họ ngay.

Nhưng cái mối buồn của họ bắt nguồn ở hai chỗ khác nhau.

Ông Phó buồn vì bị sa sút, bị khinh thị, vì nhớ tiếc cái thời xưa. Còn Nguyên thì buồn về tuyệt vọng. Mà cái buồn của chàng lại thâm thía hơn cái buồn của cha.

Từ ngày ấy, ít ai có trông thấy chàng cười nữa, cũng như ít ai được nghe thấy ông Phó nói to nữa. Chàng làm, làm vắn vật suốt ngày để cho không phải nghĩ đến nữa. Và cũng là để cho cha khỏi phải lam lũ.

Thôi, từ đây thì thôi, không bao giờ tiếng hát ra khỏi cổ họng chàng nữa. Lần nào, các cô thấy anh chàng đẹp giai hát gheo, chàng cũng làm thinh, lẳng lặng nhìn các cô một cách vô cùng đau xót, rồi rảo cẳng.

Ở đâu, chàng cũng trông thấy chói lòa cái hình ảnh của Xúy. Nhưng khi gặp Xúy thì chàng làm ra bộ thản nhiên như không có việc gì xảy ra bao giờ.

Và chàng tránh tất cả những trường hợp có thể gặp Xúy. Hay trông thấy Xúy ở đằng xa thì chạy lủi đi chỗ khác. Trừ ra cùng lắm, không có chỗ tránh, chàng mới để cho gặp mặt.

Xúy trông cái vẻ mặt chàng, biết chàng buồn lắm, cho nên cũng cố hết sức tránh đi cho chàng sự gặp mặt nó chỉ kêu gọi lên những cái đau mà thôi.

Mà thật ra, chính nàng cũng sợ phải gặp Nguyên, vì sự gặp gỡ ấy, cũng như đối với Nguyên, chỉ nhắc nhở những cái chua chát

Cụ Đồng Đa tuy được kiện, nhưng cũng là thua. Cụ cũng phải bán đi mất hai mẫu ruộng. Và giá không có người con rể giàu có ở Thạch Thất giúp đỡ thì cụ cũng bị lam lũ và công nợ réo róc chẳng kém ông Phó Chấm.

Tuy được kiện, nhưng thế thì cũng gọi là bị thua. Cụ đã học được làm bài học của thế-tình, khiến cho cụ biết nhún nhường thêm lên, chứ không hung hăng như những người được kiện khác.

Hôm tòa xử cho cụ được, cụ cứ thản nhiên như không, về nhà chẳng khoe khoang một tí nào. Thật ra thì cụ chỉ muốn cho xong kiện để lại được sống yên ổn như trước. Chứ cái đời nay lên tỉnh, mai xuống phủ, nay hầu người này, mai trình người khác, cụ thấy nó đã nặng-nề cho cái tuổi của cụ lắm rồi.

Chỉ có một người giàu ra trong vụ kiện này : cụ Toát Tốt. Cụ Toát Tốt giúp cho cụ Đồng Đa được kiện, nhưng có lẽ cụ Đồng ghét cụ Toát hơn là ghét ông Phó Chấm. Bởi nhờ về sự gần cận, cụ đã nhận thấy cái bản-thể nham hiểm và hèn hạ của cụ Toát, nó là cái bản thể chung của tất cả những ông thầy cung, thầy cò.

Trước kia, cụ đã ít nói, bây giờ thì cụ lại ít nói hơn ; cụ đã ít đi, bây giờ lại ít đi hơn.

Còn Xúy thì từ ngày ấy, mặt lúc nào cũng héo queo. Người ta đọc thấy cái buồn mệnh mông chứa ở trong con mắt nàng. Nhưng chính vì thế mà sắc đẹp của nàng lại có phần tăng thêm. À, hay nói thế này mới đúng : Nàng có một cái đẹp cao hơn và sáng hơn.

Nàng cũng như Nguyên, từ đây không hát và không cười nữa. Bao nhiêu hội hè, nàng đều không đi. Mà ai nói trêu nói ghẹo nàng, nàng cũng chỉ làm thinh.

Cái buồn của nàng có một cái gì oai nghiêm, khiến cho ai trông thấy cũng phải nể. Bọn trai tơ nói trêu vài lần, rồi thì cũng thôi không nói nữa. Thì phải đâu là một điều nhỏ bé và không thiêng liêng, cái chết của một cõi lòng.

Cụ Đồng Đa thấy nàng buồn rữ, một hôm hỏi vợ rồi cụ biết có cái buồn của con gái. Cụ chỉ ngậm ngùi than thở.

Nhờ hoạn nạn, cụ đã biết người hơn lên. Trong nhiều lần gặp gỡ ở phủ, ở tỉnh, cụ đã rõ nhân-cách của Nguyên.

Cụ nhớ một lần vì không có xe, cụ phải đi bộ về làng. Tới nửa đường thì giờ đã đổ mưa như trút, mà gần đấy thì không có chỗ nào đề ẩn.

Cụ đã tưởng phen này bị mưa rét. Nhưng may quá, có một cái xe từ phía Hà nội phăm phăm chạy lại.

Cụ gọi đồ đề xin đi đáp. Khi thấy người ngồi trên xe là Nguyên, cụ vội vã quay đi. Nhưng Nguyên đã vội vã xuống xe kéo áo cụ lại :

- Mời cụ lên đây với cháu cho đỡ ướt. Cụ với thầy cháu kiện nhau, nhưng là trẻ, bao giờ cháu cũng phải có cái bồn phận cung kính đối với người già.

Những lời chân-thành ấy làm cho cụ cảm động, cụ bằng lòng đi. Lên xe, Nguyên để cho cụ ngồi trong. Và khi về tới làng, cụ định chịu nửa tiền. Nguyên nhất định không nghe. Lúc tới cổng, Nguyên còn chào cụ một cách rất cung-kính nữa.

Cụ về nhà, kể chuyện ấy cho vợ và con gái nghe, rồi cụ tấm tắc khen mãi. Rồi cụ phàn nàn :

- Ai ngờ một người con như thế, lại phải một người bố như thế !

Cụ Đồng bà bệnh ngay ông Phó :

- Ấy, người ta chỉ nóng nảy bướng bỉnh thế, chứ người ta lại không bằng mười thằng Toát Tốt.

Thì ra từ ngày ấy, cụ Đồng bà đã ghét cụ Toát Tốt rồi.

Ngày xưa, đôi bên mới bắt đầu kiện nhau, cụ Đồng không biết con gái mình có ý tình với Nguyên, chứ giá biết thì có lẽ cụ đã tìm cách hoà giải để cho hai bên có thể lấy nhau.

Nhưng bây giờ thì muộn rồi, những cái gì ghê gớm đã đi qua hai họ, đã đi qua đời hai người rồi !

Bây giờ thì người ta không còn có thể nghĩ đến sự để cho hai bên lấy nhau nữa rồi, trừ phi có bỏ làng, bỏ

nước mà đi.

Cụ Đồng tiếc, tiếc mãi, tiếc một con người tử tế. Cụ biết tiếc những con người tử tế, bởi vì kiện cáo, cụ đã phải ở quá lâu bên cạnh một con người không tử tế là cụ Toát Tốt.

Một điều là cụ thấy ghét cụ Toát Tốt, người giúp cụ được kiện, hơn là ghét ông Phó Chấm, người kình địch của cụ.

Cụ tiếc, tiếc mãi, giá cụ biết con gái cụ yêu Nguyên một cách tha-thiết như thế này thì cụ đã tìm cách dàn xếp, có phải đỡ tốn bao nhiêu là tiền mà ông Phó Chấm đã chẳng đến nỗi khuynh-gia bại sản không. Cụ kỳ kèo mãi với cụ bà, sao không nói cho cụ biết.

- Thì bây giờ ngã ngũ ra như thế này, tôi mới biết, chứ trước kia, nào tôi có biết gì đâu.

Cụ Đồng Đa ngậm-ngùi mãi. Vì có lòng quý Nguyên, cho nên cụ thương cái cảnh nghèo nàn của ông Phó Chấm, và vì thế, từ khi cụ được kiện, có ai nhắc nhở đến thì cụ đều gạt đi :

- Thôi, thôi, cái chuyện chẳng hay ho gì, không nhắc đến nữa. «Được kiện thì mười bốn quan năm, thua kiện thì mười lăm quan chẵn», chứ hơn cái gì mà khoe

khoang. Chỉ tổ lậy người ta sút trán đấy, chứ vinh gì đâu mà còn gọi mãi nó ra.

Vì có những ý nghĩ như thế, cho nên khi tòa xử cho cụ được cái mẩu đất đuôi cò kia, cụ chỉ sai rào thẳng theo địa giới, chứ không lấy vát sang đất nhà ông Phó Chấm. Có ai hỏi, cụ bảo :

- Đất của tôi, tôi thích thế cho nó vuông. Rộng một tí, nhưng méo thì làm gì.

Miếng đất ấy, từ ngày đôi bên kiện nhau, nghĩa là trong hai năm, bỏ đấy cho cỏ mọc rậm lên, và cũng chẳng ai dám rào cả. Thành thử có hai lần cụ Đồng Đa mất trộm gà, và ông Phó Chấm, một suất nữa bị kẻ trộm dất mất trâu.

Cụ Đồng bà thấy thế, phàn nàn và toan sai người rào lại thì cụ ông gạt ngay đi :

- Chưa xử xong, rào là rào thế nào ! Với lại mất trộm vài con gà thì thấm vào đâu. Mình đang mất cướp đây mà không biết à ? Người ta chỉ thế, cái to thì chẳng biết tiếc, đi xót xa về những cái còn còn con.

Rồi cụ chặc lưỡi :

- Thế này thật là cái sẩy nẩy cái ung Bây giờ thì ai lấy hết nửa vườn của tôi, tôi cũng mặc và có ai chửi tôi, tôi cũng im.

Ngay từ khi đôi bên còn kiện nhau, cũng đã có nhiều người đến hỏi Xúy. Có nhiều đám thật là giàu có, sang trọng, cụ Đồng bằng lòng, nhưng hỏi đến Xúy, Xúy lắc đầu :

- Không, con không lấy ai cả. Lấy chồng khi lắm. Con ở nhà hầu hạ thầy, khi nào thầy u trăm tuổi thì con vào chùa đi tu.

Cụ Đồng vốn biết cái tính quả quyết của con, và lại cũng chiều, nên không dám ép.

Xúy sống lúc nào cũng như người mất hồn, mặt nàng cứ ủ rầu rầu. Vợ chồng cụ Đồng chỉ nhìn trộm con mà chảy nước mắt, và cầu mong cho Xúy quên dần đi.

Vì cái sắc đẹp của Xúy, người đến hỏi nàng cứ luôn luôn. Với đám nào, cụ cũng giả nhời một câu :

- Cháu nó ương ngạnh lắm, để rồi tôi dỗ cháu. Nếu cháu bằng lòng thì tôi sẽ bảo. Và có ai đến hỏi, cụ cũng cấm cụ bà không cho nói để Xúy biết, vì biết nàng cũng chẳng ưng thuận nào, mà chỉ gọi ra cho nàng những cái đau đón thôi.

Ngày tháng cứ đều đều chảy trên cuộc đời. Xúy cử rũ rượi sống. Ấy thế rồi một hôm, nàng biết được tin Nguyên, vì đau buồn quá không thể chịu được, đã bỏ nhà đi làm phu Tân-thế-giới.

Xúy biết được cái tin ấy, tưởng chết ngay. Nàng vất vả lắm mới lết về nhà được.

Đến nhà, cụ Đồng Đa trông thấy Xúy thì giật mình, hỏi ngay :

- Con ngộ cảm hay sao đây ?

Xúy ôm chầm lấy mẹ, oà khóc :

- Anh ấy đi Tân thế giới rồi, u ạ.

Thì cái tin ấy, cụ Đồng bà biết đã mấy hôm nay, nhưng cụ vẫn giấu, không dám cho con gái biết. Cụ đồ con :

- Thì ở nhà nghèo không có ăn, phải đi kiếm ăn chứ. May ra rồi, sau này khá biết đâu.

Xúy lắc đầu một cách ngao-ngẩn :

- Không phải thế đâu. Một người như anh ấy thì ở đâu mà đói. Anh ấy đi, bởi vì ở đây, anh ấy buồn đấy.

Nàng nói xong, lại khóc to lên. Cụ Đồng bà vội vàng khuyên giải :

- Thôi, cái số-kiếp đã không lấy được nhau thì con còn nhớ tiếc người ta làm gì nữa. Con nên thương thầy, thương u, con ạ. Bây giờ, chị con nó đi lấy chồng rồi, thầy u chỉ còn có một mình con thôi. Thầy u già rồi, chẳng còn biết sống chết, lúc nào.

Thầy Xúy vẫn chưa nguôi, cụ đành phải an ủi theo cái sở nguyện của lòng nàng :

- Với lại đi rồi thì người ta về, lúc về nhờ giới khá giả biết đâu. Xúy sụi sụi, lắc lắc đầu :

- Về thì làm gì. Mà chả về thì cũng thế. Con chỉ riêng thương anh ấy người tử tế như thế mà gặp phải cái số kiếp chẳng may thôi.

Động đến chỗ thương tâm, nàng lại nấc lên khóc.

Rồi thì từ đấy, người ta thấy Xúy xanh thêm ra, buồn thêm ra.

Một năm.

Rồi hai năm.

Trong cái hai năm ấy, ôi thôi, biết bao nhiêu đám đến hỏi Xúy. Đã có một lần, cụ Đồng Đa thấy là nơi tử tế khá giả, toan ép Xúy lấy, thì Xúy cương quyết giả nhời ngay :

- Con đã thưa với thầy u rằng con không lấy chồng. Thầy u không có con giai, con ở nhà hầu hạ thầy u. Rồi khi nào thầy u trăm tuổi, con sẽ vào chùa đi tu. Nếu mà thầy u ép con lấy chồng thì con tự tử đấy. Con không có nói chơi như người khác đâu. Thầy u muốn còn con thì đừng có ép con.

Cụ Đồng trông thấy những tia lửa sáng ngời ở trong con mắt nàng, vội-vàng nói ngay.

- Ừ thì con ở nhà, ừ thì con đi tu. Chẳng qua người ta đến hỏi thì thầy u cũng nói cho con biết đấy thôi.

- Từ giờ có ai hỏi, thầy u bắt tất phải cho con biết. Bởi biết để làm gì một khi con đã nhất quyết không đi lấy chồng.

Ấy thế rồi thì một buổi chiều, Xúy bỗng nghe thấy có tiếng khóc ở bên nhà ông Phó Chấm.

Đã đến nửa tháng nay, Xúy nóng ruột lắm. Cho nên khi nghe thấy tiếng khóc, nàng đã thấy trần trọc ở trong ruột.

Nàng lần ra bờ rào, rồi khi thấy bóng con Tũn, nàng sẽ gọi nó lại. Từ khi Nguyên đi phu Tân-Thế-giới thì Xúy đã tìm hết cách để làm thân với nó. Mà bây giờ thì đôi bên đã thân rồi.

Nàng chưa kịp hỏi thì con Tũn đã mếu máo :

- Anh em chết rồi, chị ạ. Vừa được tin báo cho biết xong.

Nghe xong, nàng rú lên một tiếng, rồi ù té chạy vào trong nhà. Rồi thì nàng nằm liệt giường trong bảy hôm.

Nghe tin Nguyên chết, lại thấy con gái ốm, vợ chồng cụ Đồng đã hiểu ngay.

Vợ chồng cụ Đồng hết sức khuyên giải, dỗ dành, nhưng Xúy chẳng giả nhời, mà hình như nàng cũng chẳng nghe thấy nữa. Nàng cứ nằm nhìn chùng chùng lên trên xà nhà, cơm nước chẳng buồn đụng tới, và nếu mẹ nàng có ép, nàng nể lời ăn một tí thì lại oẹ ra.

Vợ chồng cụ Đồng đã lấy làm lo cho tính-mệnh của con gái. Nhưng may chưa, sáng hôm thứ tám thì nàng dậy được. Rồi nàng đòi ăn cơm và nàng vui vẻ suốt ngày. Vợ chồng cụ Đồng sung-sướng như người được sống lại.

Cả ngày hôm ấy, Xúy không rời mẹ ra một bước. Nàng nũng nịu như hồi còn nhỏ và có lúc, nàng lại hát nữa.

Chiều hôm ấy, Xúy lần ra hàng rào, vẫy con Tũn lại, đưa cho nó một cái gói :

- Em cầm gói này đưa cho thầy u, và bảo đó là của anh Nguyên gửi về, nhờ đưa cho thầy u nhé. À mà nhớ, tối tối, lúc nào sắp đi ngủ hãy đưa nhé.

Tũn giờ tay ra thì Xúy nắm lấy tay Tũn một lúc lâu, rồi mới buông.

Tũn đưa cái gói cho bà Phó Chấm và nhắc đúng lại câu của Xúy dặn.

Bà Phó Chấm mở gói ra thì thấy một cái khăn lụa đỏ, gỡ cái khăn lụa đỏ ra thì thấy một đôi khuyên vàng, một cái nhẫn vàng, một bộ xà tích bạc, lại có cả một cái gương con.

Bà Phó bảo chồng :

- Đây là vì nó thương con mình, thấy mình nghèo nên cho đây, chứ con mình thì làm gì có được những thứ này mà gửi về. Kể thế thì nó cũng tử tế đấy. Nhưng thôi, mai mình gọi giả nó để cho nó làm vốn sau này, chứ lấy

của nó để làm gì, Vợ chồng mình nghèo thì chịu, chứ ai lại đi lấy thế.

Rồi bà nhớ đến con giai, lại òa lên khóc.

Tờ mờ sáng hôm sau bà Phó nghe có tiếng khóc ở bên nhà cụ Đồng.

Đêm trước, Xúy chờ lúc cha mẹ ngủ, đã lấy giải yếm treo lên xà nhà thất cổ.